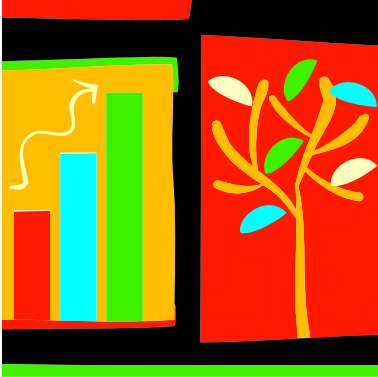


Lê Mỹ Hân

Dzìa quê ăn TẾT



Cái số tôi về già coi bộ lại nhàn hạ, sung sướng. Năm nào cũng vậy, cứ gần đến ngày giáp Tết vợ chồng tôi lại khăn gói quả mướp đáp tàu Shinkansen (tàu điện siêu tốc) xuôi về Hiroshima cùng đón năm mới với gia đình bên chồng. Tôi hăm hờ lắm vì cả năm mới có một lần về thăm bà ngoại, bố mẹ của chàng.

Hầu như mọi cái Tết, tụi tôi chẳng phải sắm sửa gì hết bởi mẹ chồng tôi đã lo chu đáo tất cả. Gia đình chồng tôi sinh sống ở thành phố kure thuộc tỉnh Hiroshima, một tỉnh là nơi trước kia hứng trọn quả bom nguyên tử do Mỹ thả xuống vào Độ Nhị Thế Chiến. Từ Tokyo chúng tôi đáp Shinkanshen mất 4 tiếng đồng hồ thì về đến trung tâm thành phố Hiroshima. Shinkansen là một loại tàu điện đặc biệt chạy với vận tốc khoảng 250 đến 280 km cho 1 giờ, Shinkansen có đường cao tốc riêng biệt dành cho nó giống như highway. Loại tàu này có thân hình khá bắt mắt và đầu tàu giống như đầu một con rắn, đẹp và tiện nghi hơn cả các loại máy bay mà tôi đã từng đi qua. Ngồi bên trong, ta có thể nhìn thấy cảnh vật hai bên đường, đặc biệt nhìn rất rõ núi Phú Sĩ sừng sững trước mặt với khoảng cách giữa thành phố Shizuoka và Yokohama. Mùa đông năm nay, Nhật Bản lạnh hơn nhiều so với năm trước, nhưng chỉ có mỗi đoạn đường thành phố Nagoya là có tuyết trắng. Cả

thành phố hoàn toàn bị chìm trong làn tuyết.

Từ Tokyo về Hiroshima, tôi ngã ghế và gần như ngủ li bì suốt chặng đường này.

Tàu dừng lại ở ga chính Hiroshima, tại tôi phải đổi tàu địa phương mất thêm nửa tiếng mới về đến thành phố Kure. Từ ga tàu Kure, lấy taxi mất độ 15 phút nữa thì về đến nhà của bố mẹ chồng. Căn nhà nằm cheo leo giữa lưng chừng một sườn đồi trông rờn rợn. Từ dưới đường quốc lộ đi bộ lên thì mệt dút hơi, nhưng nếu đi ngược xuống thì khó bước vô cùng vì đôi giày cao gót cứ chúi đầu mình xuống. Đây là lần thứ sáu tôi trở về ăn tết ở quê nhà chồng, cái Tết truyền thống của người Nhật cũng mang hương vị, bản sắc văn hoá na ná giống như Tết của người Việt Nam mình.

Căn nhà của ba mẹ chồng tôi được làm hoàn toàn bằng gỗ, mái ngói màu xám đen. Bên ngoài trông có vẻ cũ kỹ, xây dựng theo lối cổ điển, nhưng bên trong thì dường như mới tinh, đẹp và tiện nghi giống một khách sạn hạng sao. Căn nhà khá rộng, một trệt và một tầng lầu có năm phòng ngủ, một phòng khách, một phòng bếp, hai toilet, và một phòng tắm, rộng thênh thang nhưng lại chỉ có hai ông bà già trú ngụ. Phía bên ngoài căn nhà, có một sân vườn nhỏ trồng các loại cây kiểng, một hồ cá bé tí ti bên dưới giàn nho đã rụng sạch lá, chỉ còn lại cái khung giàn bằng cây gỗ khẳng khiu và những nhánh dây nho trơ trọi khô cằn. Ngay sát bên hông nhà là sườn núi được chính phủ cho đổ bê tông làm giống như bờ kè để bảo vệ cho đất đá trên cao không sụp lở xuống.

Kure là một thành phố biển với mật độ dân số khá thưa thớt, khoảng 220.000 cư dân, có trường đại học nổi tiếng University of Coast Guard, có vịnh Kure dùng làm nơi đóng quân của Hải quân Nhật Bản. Mấy lần trước tôi đã theo chồng đi khắp đó đây quanh thành phố thăm viếng, đã vào mấy shopping Center lớn của thành phố. Đi từ trên xuống dưới, từ trái qua phải nhưng thú

thật chưa gặp được một cô gái Nhật nào có gương mặt xinh xắn dễ nhìn, để mà rình mò chụp lách một tấm ảnh làm kỷ niệm (săn người đẹp). Nơi đây khác hẳn thành phố Tokyo, đi đến đâu cũng dễ bắt gặp một gương mặt kiều nữ kiều sa, nhưng chồng tôi bảo rằng Tokyo không phải là nơi sản sinh ra những người đẹp. Theo một tiểu thuyết gia rất nổi tiếng Nhật, ông này đã đi khắp các nơi để khảo sát, ông kết lại rằng chỉ có tỉnh Akita là địa phương có nhiều người đẹp nhất, từ những bà nội trợ đến những cô gái bán hàng và nhân viên văn phòng... ngay cả các bà xồn xồn, ai cũng đều xinh đẹp cả. Nghe vậy tôi cũng muốn một lần đến Akita cho biết.

Trước khi lấy taxi về nhà, vợ chồng tôi còn nhớn nhơ ngoài siêu thị Sogo cả tiếng, ngắm nhìn người qua lại. Đây là một siêu thị lớn nhất của thành phố Kure, nằm ngay bên cạnh ga xe điện. Cách đây vài năm sogo đã bị phá sản và được đại công ty Itorokado mua lại.

Trung tâm thành phố kure nằm trong một lòng chảo, xung quanh là núi đồi và một mặt hướng ra cửa biển. Hai bên sườn đồi đó dân cư xây dựng nhà cửa chen chúc bên nhau theo tầng lớp trông thật lạ mắt. Lần đầu tiên đến nơi này, tôi cứ ngỡ rằng đây là thị xã Sơn La, một thị xã miền núi quê nhà của tôi bên Việt Nam, người dân cũng dựng nhà bên sườn đồi y như thành phố Kure này, chỉ khác về kiến trúc và sự trù phú của hai nơi, hai đất nước.

Khoảng 2 giờ chiều tụi tôi mới chịu lên taxi để về nhà. Mẹ chồng tôi tươi cười ra mở cửa, bà là một phụ nữ Nhật cởi mở, không giống một số bà mẹ chồng của mấy cô gái Việt Nam mà tôi có dịp quen biết, họ khó tính và có vẻ khinh rẻ người Việt Nam mình. Mẹ chồng tôi hoàn toàn khác hẳn, bà yêu thương quý mến tôi như con gái ruột của bà, bà vẫn thường nhắc nhở chồng tôi:

- Vợ con ở đây có một thân một mình, buồn lắm, con nên dành nhiều thời gian chăm sóc vợ, một năm nên cho về Việt Nam thăm gia đình ít nhất hai

lần. Thật tội nghiệp!

Trái lại ba chồng thì căn dặn:

- Hừm...! Vùng này cũng nhiều người Nhật lấy vợ ngoại quốc như Thái Lan, Philipin... họ ở đây cả chục năm không thấy về nước. Vợ con cũng nên như vậy, vài năm hẵng về một lần, về thường xuyên tốn tiền lắm!

Ba chồng tôi là lớp người tiêu biểu cho dân Nhật (mr Kẹo), gia đình ông khá giả, tiền bạc rủng rinh nhưng kẹo vô cùng, kẹo đến mức bà mẹ vợ phải thốt lên:

- Tao không ngờ gả con gái cho một tên keo kiệt như vậy!

Nhưng theo lời kể của mẹ, ông anh của bố chồng tôi còn kẹo gấp nhiều lần như vậy. Mẹ tôi kể chuyện về ông anh chồng kẹo và bà cười sang sảng, tôi không tưởng tượng ra ông bác kẹo bên chồng mặt mũi ra sao, và keo kiệt bủn xỉn như thế nào, nhưng cũng khoái chí cười tít cả mắt.

Bên nội chồng tôi có được sáu anh chị em, ba trai, ba gái. Một người em gái mất từ hồi còn nhỏ xíu. Bố chồng tôi là người thứ ba trong gia đình, trên có hai anh trai và sau còn hai em gái. Ngoài hai người em gái thì chỉ mình bố chồng tôi là có con để nối dõi tông đường. Hai ông anh trai đều có vợ nhưng lại không sinh được người con nào. Ông anh đầu đã mất cách đây vài năm. Ông anh thứ hai (tức là ông bác kẹo), ông này thì vợ đã chết sống một mình. Chồng tôi bảo rằng ông bác này khá giả nhất vì trước khi về hưu, ông là sĩ quan cao cấp làm việc trong sở cứu hoả ở thành phố Hiroshima, lương bổng rất cao. Sau ngày về hưu ông còn làm giám đốc cho công ty bia Kirin nổi tiếng của Nhật, nhưng không hiểu sao ông lại thích sống cuộc đời keo kiệt, ky cốp tiền bạc gửi trong ngân hàng để làm gì? Chết có mang theo được đâu?

Bố mẹ chồng tôi sinh được 2 người con, chồng tôi và một đứa em gái kém anh hai tuổi. Cô em gái này có chồng đã 15 năm nay nhưng cũng không chịu

sinh con, vợ chồng cô ta sinh sống ngay thành phố Hiroshima này, cách Kure chỉ một tiếng đồng hồ lái xe. Vậy mà sáu lần về ăn Tết với gia đình chồng, tôi vẫn chưa một lần gặp mặt. Đôi khi tôi đem thắc mắc ra hỏi tại sao em gái anh không về thăm ba má trong dịp Tết, hay có phải em gái anh không ưa tôi là người Việt Nam chăng? Chồng tôi gạt đi, không coi đó là điều quan trọng, anh bảo con nhỏ đó vừa xấu người vừa xấu nét, sống lập dị, kêu tôi đừng để ý đến. Thậm chí mười năm nay anh em cũng không gặp mặt, không thư từ liên lạc, không cả điện thoại hỏi thăm nhau, kể cũng thật kỳ lạ, họ coi nhau cứ như người dưng, chẳng có chút xíu tình cảm gia đình ruột thịt. Mẹ chồng đưa cho tôi xem mấy cuốn abum hình chụp gia đình và chụp đám cưới của cô em gái. Cả một đồng hình đó mà tôi dòm mãi cũng không thấy được tấm nào chụp cô em chồng cho ra hồn. Khiếp... người gì đâu mà xấu bà cố luôn! Trái lại, cậu em rể coi khôi ngô tuấn tú, cô này đúng thật là có phước! Lúc đầu, tôi tưởng chỉ có mình chồng tôi và cô em gái coi nhau như người xa lạ thế nhưng sau này tôi khám phá ra hầu như người Nhật nào cũng vậy, họ sống lạnh lùng cứ như những con rô bốt biết di động. Bạn bè muốn đến thăm nhau phải thông báo trước cả tháng và hỏi thăm xem người ta có đồng ý tiếp mình hay không. Ngay cả gia đình cũng vậy, kỳ nghỉ lễ vào mùa hè, vợ chồng tôi muốn về quê thăm gia đình nhưng mẹ chồng không đồng ý thì cũng không dám về. Chẳng bù cho người Việt Nam mình, được con cái về thăm bà mẹ nào cũng mừng quýnh quáng.

Lúc này bố chồng tôi không có nhà. Vì là những ngày cuối năm, hôm nay ông đi tảo mộ bên thành phố Takehara cách Kure một giờ đi bằng xe điện và nơi đó mới chính là quê nhà của dòng họ bên nội. Tôi cũng đã đến Takehara tảo mộ một lần khoảng hai năm trước, gọi là thành phố cho nó oai chứ thực ra Takehara chỉ giống như một thị trấn nhỏ, bản sao của thành phố Kyoto với nhà cửa thưa thớt gần giống như khu Little Saigon mà tôi đã có dịp đến

thăm vào cuối thu 2004.

Tôi đứng giữa phòng khách, căn phòng nhỏ chừng chín mét vuông thông qua phòng bếp bằng cửa lùa. Ở Nhật hầu như người ta xây nhà giống hệt nhau, các phòng ba mặt đều có cửa lùa thông qua với nhau khi bằng kiếng, khi bằng gỗ. Tôi mở cửa bước sang phòng bên cạnh, đây là căn phòng rộng nhất và là nơi tụi tôi nghỉ ngơi mỗi khi có dịp về thăm gia đình. Một luồng khí lạnh phả vào mặt khiến tôi rùng mình. Căn phòng được ngăn vuông vức bằng những tấm kiếng bông mờ, nền nhà là những mảnh chiếu ghép lại với nhau thật độc đáo, người Nhật gọi loại này là phòng Tatami. Bởi cửa nhà làm hoàn toàn bằng kiếng, lại nằm về hướng Tây, nên ánh nắng chiều chiếu rọi xuyên vào làm căn phòng như sáng bừng lên. Tuy vậy nó vẫn không xoá tan nỗi cái lạnh lẽo của chiều đông ở thành phố ven biển. Tôi cởi áo khoác treo lên cái móc nằm phía bên ngoài, tìm kiếm bộ đồ ấm mặc ở nhà trong đồng hành trang mang theo. Thay vội vã và bước ngay ra phòng khách, nơi đang đặt cái lò sưởi đỏ rực được đốt bằng dầu hôi phảng phất một mùi thật khó chịu. Căn phòng này cũng là dạng phòng Tatami được phủ lên nền chiếu một tấm thảm sưởi ấm bằng điện. Tôi vốn sợ lạnh, không chịu nổi cái lạnh, mặc dù khi xưa tôi cũng sinh ra và lớn lên ở một vùng rừng núi Tây Bắc Việt Nam, nơi có mùa đông lạnh cắt da cắt thịt.

Mẹ chồng tôi đang đứng trước bồn rửa chén, loay hoay chuẩn bị cho bữa cơm chiều. Thường thì tôi không được đụng vào bất cứ món gì khi bà chuẩn bị nấu ăn. Muốn phụ bà đôi công việc nhưng cứ bị bà đuổi xoi xoi làm tôi thấy áy náy. Người Nhật họ cầu kỳ trong việc bếp núc, họ dành cả buổi chiều chỉ mỗi việc lo nấu nướng cho chồng con. Bởi vậy, phụ nữ Nhật được khuyến khích ở nhà làm nội trợ có đi làm thì đồng lương ít ỏi không thể sánh được so với đàn ông. Người Nhật họ ăn uống không giống người Việt Nam mình, món ăn nào cũng chia đều ra từng phần nhỏ cho từng người, không có

chuyện đồ ăn đựng trong một đĩa rồi mỗi người thò đũa vào gắp chung, họ coi đó là sự mất vệ sinh. Hơn nữa không ai đựng vào phần ăn của ai. Trong lúc bà chuẩn bị nấu nướng thì chồng tôi ngồi bên bàn ăn đặt ngay trong phòng bếp, trước mặt là cái computer nhỏ xíu. Anh đang ôn bài để chuẩn bị cho kỳ thi vào tháng sau. Vừa học bài, vừa nói chuyện rôm rả. Mẹ chồng tôi tính tình cởi mở và hay điều trò qua điệu bộ bằng tiếng nói, tuy không hiểu cho lắm những gì bà nói, nhưng tôi vẫn cười toe toét khi nhìn gương mặt của bà.

Tôi bước trở ra phòng bên ngoài, lôi trong mớ hành lý mấy hộp quà bánh mà chiều qua vợ chồng tôi cất công lên tận Daimaru nằm trong khu vực ga Tokyo để mua về tặng bà. Mẹ chồng tôi là người khảnh ăn, những thứ của ngon vật lạ nào bà cũng biết đến và đọc vanh vách hương vị của nó. Chồng tôi hiểu ý mẹ nên lúc nào cũng chọn những thức ăn hảo hạng cho mẹ. Hồi đầu, tôi cần nài vì giá cả quá mắc mớ, chỉ một hộp bánh thôi mà giá bằng cả tháng lương tôi đi làm bên Việt Nam, tôi tiếc đứt ruột đứt gan khi phải chi tiền mua những đồ xa xỉ ấy. Nhưng dạo sau này thì tôi mới hiểu, ở Nhật Bản tiền nào của đó, không có chuyện mua lầm. Mẹ chồng tôi thường gửi lên cho tụi tôi những thứ ngon vật lạ, ăn riết rồi quen miệng. Sau này tôi không thèm động tới những đồ ăn thức uống rẻ tiền nữa, trà xanh phải mua loại hảo hạng, bánh trái các loại phải mua tận trong các siêu thị cao cấp thì mới thấy ngon miệng. Chính bà mẹ chồng đã dạy hư cho cô con dâu Việt Nam vốn trước đây có cuộc sống đạm bạc, nghèo khổ...

Đối với người Nhật, chuyện quà cáp rất quan trọng. Nếu bạn đến thăm viếng nhà người khác mà không mang theo quà là một điều mất lịch sự. Quà gì cũng được miễn là quà, đôi khi chỉ là những hộp bánh trái ăn tráng miệng, hộp quà này phải được đưa ra chiêu đãi luôn cả người khách mang đến. Mẹ tôi đón nhận những hộp quà với nụ cười hóm hỉnh và luôn miệng cảm ơn.

Người dân Nhật được dạy dỗ từ thừa nhỏ những lễ giáo trong gia đình và câu cảm ơn ở cửa miệng, đúng hay sai gì cũng thấy người ta cảm ơn, xin lỗi rồi rít, điều này hiếm bắt gặp ở bất cứ người Việt Nam mình trong xã hội đương thời. Có lần tôi chạy xe bị người khác tông vào, họ không xin lỗi tôi mà còn nổi đoá chửi bới: "Mày đui hay sao mà không biết tránh đường!" Lũ trẻ con nhà tôi cứ trơ mắt đón nhận món quà từ người lớn mà không biết mở miệng nói cảm ơn, mặc dù đã được nhắc nhở mỗi ngày. Tôi thấy cảm cảnh cho lớp trẻ thời nay quá!

Trong những câu chuyện qua lại, mẹ chồng tôi bảo rằng ngày mai mẹ sẽ về quê thăm bà ngoại, nhân tiện mang thức ăn tết cho bà. Tôi đòi được đi theo, mấy năm rồi vợ chồng tôi không được gặp bà, tôi dường như quên luôn cả gương mặt của bà ngoại. Thường khi Tết đến, bà ngoại hay lên đón năm mới với con gái ở Kure. Vài năm trở lại đây do tuổi già, bà ngại không lên nữa mà ăn tết một mình cùng với bà con chòm xóm cũ. Bà ngoại sống ở thị trấn Higashi Hiroshima, tôi chưa từng đến đó lần nào, có muốn cũng chẳng dám vì mẹ chồng không cho phép. Lần này bà cũng từ chối bảo rằng lạnh lắm, để mình bà đi được rồi. Bà còn nói thêm rằng tiền lì xì bà ngoại đã gửi lên đây từ mấy bữa trước. Bà lật đật bỏ mọi công việc chạy vào phòng riêng lấy mấy bao lì xì, đưa tận tay vợ chồng tôi. Tụi tôi đón nhận và đáp lại bằng những lời cảm ơn, tiền lì xì năm mới không được quyền từ chối. Nhưng tôi thật sự muốn thăm bà ngoại, không phải chỉ đến để nhận bao lì xì của bà, phần muốn thăm viếng vùng quê cho biết thêm chút ít về những người nông dân Nhật sống ra sao. Cuối cùng tụi tôi cũng thuyết phục được và mẹ cho phép ngày mai về thăm bà ngoại.

Mẹ chồng tôi lúi húi cọ rửa hai cái bình bông nhỏ để cắm hoa chưng lên bàn thờ tổ tiên. Gia đình chồng theo đạo Phật, nhưng chồng tôi lại bỏ Phật theo Chúa. Từ ngày rước vợ qua sống chung thì anh chàng quên luôn cả đạo

Chúa mà theo đạo Vợ. Sáu năm rồi tôi chưa hề thấy anh đi lễ nhà thờ, thỉnh thoảng anh cũng mang cuốn Kinh Thánh ra đọc. Tôi không có đạo nên không quan tâm lắm đến vấn đề tôn giáo. Có điều, ai rủ đi đâu tôi cũng đi, chùa tôi cũng đến, nhà thờ tôi cũng ghé qua và cả đạo Shinto (Thần Đạo) tôi cũng từng vô cầu nguyện. Bảo tôi không có đạo cũng đúng mà bảo tôi đa đạo thì cũng đúng luôn. Tôi có vài người bạn theo đạo Chúa, tôi cũng từng theo tụi nó đi nhà thờ. Tụi nó bảo với tôi rằng: "Mỗi khi gặp bế tắc trong cuộc sống, tâm thần trao đảo... tụi nó liền đi nhà thờ, chỉ cần vào trong đó cầu nguyện, tụi nó thấy mọi phiền muộn đều tan biến, tinh thần sáng khoái vô cùng..." Tôi cũng bắt chước làm y như vậy, chấp tay nguyện cầu Chúa mang những phiền muộn trong tôi đi giùm, nhưng tôi lại chẳng thấy cảm giác thanh thản nào cả. Chồng tôi bảo tại vì tôi không có lòng tin.

Mẹ chồng tôi kéo hai đứa vào trước bàn thờ Phật vừa được bà cho sơn phết làm mới lại. Bà khoe rằng chỉ riêng tiền công sơn phết mà bà phải trả tới 300.000 yên (gần 3000 đô la Mỹ), tôi nghe ù cả hai lỗ tai. Mèn... mắc chi mà mắc rứa! Số tiền này tôi làm học mật cũng chưa bao giờ cầm được ở trong tay lúc còn bên Việt Nam. Bàn thờ được đặt trang trọng trong một cái tủ ngay căn phòng mà vợ chồng tôi thường nghỉ qua đêm khi về đây.

Hai cánh cửa tủ được mở toang, tôi choá mắt vì một màu vàng rực rỡ có vẻ đẹp huyền bí, rờn rợn hiện lên trước mặt. Mỗi một nước lại có những tục lệ, và nền văn hoá khác nhau, bàn thờ của họ cũng thấy khác biệt. Mẹ chồng tôi liú lo xỏ ra một tràng mà tôi nghe chẳng hiểu gì cả. Bà đưa cho tôi một cuốn sổ nhỏ, bìa được bọc bằng vải bông hường có viền ngoài bằng nhũ vàng.

Cuốn sổ là một tờ giấy kéo dài và xếp lại gọn gàng, bên trong ghi bằng chữ Kanji (chữ Tàu), tôi đọc không hiểu. Chồng tôi giải thích đó là cuốn Gia Phả của giòng họ có từ bao đời nay. Mẹ chồng tôi nhìn với ánh mắt nửa như hờn nửa như trách, ca thán:

- Hai vợ chồng bay không sinh con, sau này cuốn Gia Phả sẽ trao cho ai đây?

Tôi nghe nhồn nhột, cúi đầu không dám nhìn thẳng vào ánh mắt bà. Tôi cảm thấy như mình có lỗi vì cho tới giờ này tôi vẫn chưa sinh được cho bà một đứa cháu nào để nối dõi tông đường, để bà ẵm bồng, nựng nịu. Đón lại cuốn Gia Phả từ tay tôi, bà trịnh trọng đặt nó trở vào chỗ cũ, cúi đầu chấp tay khấn nguyện lầm rầm trong miệng, khi ngẩng lên, bà vỗ hai tay vào nhau nhẹ một cái, đóng cửa tủ và đi ra ngoài, miệng lầm bầm:

- Con gái không tốt, con trai cũng không tốt, không đứa nào chịu sinh cháu cho bà.

Tôi liếc mắt nhìn chồng, anh bóp nhẹ tay tôi, bàn tay lạnh buốt khiến anh buông ra như thể chạm vào cục nước đá. Tôi có bàn tay rất lạnh, nhất là mùa đông đến nó lạnh ngắt như đá cho dù trong nhà lúc nào cũng mở lò sưởi đủ ấm.

Sáu giờ chiều mà bố chồng vẫn chưa về, mẹ tôi lôi mấy hộp cá sống ra bỏ bên ngoài cho bớt lạnh. Hôm nay bà chiêu đãi tôi món Sasimi (cá sống). Thức ăn khoái khẩu của người Nhật là món cá sống, những miếng cá tươi rói được cắt nhỏ, ăn chung với củ cải sống và wasabi (một loại mù tạt xanh đặc biệt của người Nhật) ăn cay nồng lên tận mũi. Cá sống cũng chia làm nhiều loại, loại không tanh và loại tanh, thường loại cá hơi nặng mùi tanh, họ ăn thêm với gừng sống. Tôi thích nhất món gừng muối dưa của họ, thơm và ngon ăn hoài không biết chán. Tôi mân mê cầm hộp cá bự nhất lên coi, chẳng biết đây là loại cá gì nhưng khi nhìn bảng giá tôi giật bản mình. Sao mà mắc quá! Một hộp với số lượng 300gr mà giá cả lên tới 6890 yên (gần 60 \$) bằng lương công nhân bên Việt Nam làm việc cả tháng. Hộp thứ hai đựng một con mực tươi nhỏ bằng bàn tay, đã được lột vỏ sạch sẽ, trông nó trong suốt như nước, giá đề 2000 yên. Hộp thứ ba là loại cá đặc biệt được gọi là

Otoro (một phần ít được lấy ra từ bụng của loài cá Thu chỉ sống ở vùng biển Nhật Bản). Ông ngư phủ nào mà vớ được một con cá loại này thì đúng thật là vô mệnh lớn, một con cá có giá vài chục ngàn đô la, đóng cửa nghỉ vài tháng.

Bố tôi gọi điện thoại báo bạn chưa về nhà kịp, kêu mọi người ăn cơm trước. Mãi đến gần 8 giờ ông mới lọ mọ về. Bố chồng tôi nay đã 76 tuổi, trông còn khoẻ mạnh mặc dù vừa mới qua một đợt phẫu thuật thông tim hồi trong năm. Ông vừa về đến nhà, mẹ vợ lật đật dọn cơm cho ông ăn. Bố chồng tôi giống y như một ông hoàng thời trung cổ. Mẹ tôi phục vụ ông tận tình, chu đáo, điển hình cho lớp phụ nữ Nhật xưa kia. Bữa cơm nào của ông cũng phải có món cá sống và rượu sake, ông ăn khoẻ gấp ba lần tôi. Tôi ngồi bên cạnh ngắm nhìn ông ăn cơm với cái miệng móm xòm, bập lên bập xuống trông tức cười. Bố tôi rụng sạch cả răng nhưng lại không chịu đeo hàm răng giả, ông ăn cơm bằng lợi, và nói chuyện cứ phều phào hơi gió, tôi nghe chẳng hiểu gì. Đôi khi tôi rửa mặt ngoài bồn nước, vô tình mở trúng phải cái hộp ngậm hàm răng giả của ông làm tôi sợ chết khiếp.

Buổi tối, tôi nằm ngủ trong căn phòng thoáng thoảng mùi dầu hôi toả ra từ cái máy sưởi bên góc nhà, tôi sợ cái mùi này kinh khủng, chỉ hử một lúc là tôi vang vẳng nhưc đầu liên, tắt thì sợ lạnh mà mở thì bứt rứt không ngủ được, tôi trùm mền kín mít, đến lúc nóng quá lại tung ra... cho đến tận gần sáng mới thiếp đi.

Khi tỉnh dậy thì mặt trời đã lên cao, không thấy mẹ đâu cả, hỏi thì chồng tôi trả lời mẹ đã đi rồi. Tôi dấy nảy lên trách anh sao không chịu đánh thức tôi sớm hơn, tôi muốn gặp lại bà ngoại, tôi muốn thăm viếng quê ngoại của anh... và thật ra thì tôi muốn có được những dữ kiện sống để hoàn tất bài viết của mình vậy mà anh nỡ làm tôi mất cơ hội. Anh phân trần:

- Anh thấy em ngủ ngon quá không nỡ đánh thức. Nhưng nếu em muốn đi

thì sửa soạn nhanh lên, hy vọng đón kịp chuyến xe bus lúc 10 giờ tới. Mẹ ra Sogo mua đồ tết cho bà ngoại. 9:30 Sogo mới mở cửa, 9 giờ 50 có chuyến xe đầu tiên, chắc là mẹ có mặt trên đó.

Tôi vội vàng đánh răng rửa mặt, trang điểm lại tí chút và thay quần áo ấm, chỉ vậy thôi mà cũng tới sát nút 10 giờ sáng.

Vợ chồng tôi bước ra khỏi nhà, hướng theo đường quốc lộ đi tới. Anh chàng lướt nhanh như ma đuổi, lâu lâu ngoái cổ lại dục vợ:

- Nhanh lên em!

Còn tôi thì lẻo đẻo chạy bộ theo sau, đôi giày boot cao cả tác chao đảo dưới con đường dốc gần như dựng đứng, tôi cúi nhủi đầu xuống dưới nhém té mấy lần. Cuối cùng cũng đến được trạm dừng xe bus, chưa kịp thở thì xe bus trườn tới, tôi nhướng mắt nhìn lên trên cổ tìm xem mẹ mình có trên đó không. Trên xe lác đác vài người, may mắn thay, mẹ tôi ngồi ngay cửa sổ, bà cũng vừa nhìn thấy tụi tôi, reo lên mừng rỡ. Tụi tôi leo lên xe và ngồi ngay sau lưng mẹ. Xe từ từ lướt đi, bỏ thành phố Kure lại phía sau lưng.

Từ Kure về Higashi Hiroshima mất hơn một giờ đi xe bus, con đường khá đẹp, phẳng lì không hề có ổ gà ổ vịt. Thấp thoáng xa xa là những làng mạc phố phường nằm dưới thung lũng, những căn nhà cổ kính, mái ngói đỏ au, những rặng núi xanh biếc, chập chùng xa tít, khiến tôi lại nhớ đến quê mình.

Khoảng hơn 11 giờ trưa một chút xíu, xe bus đã vào trung tâm thị trấn Higashi Hiroshima. Xe chạy chậm chậm và ngừng hẳn lại bên đường khi tới trạm dừng của xe bus. Cả ba lục tục kéo xuống trước khi bỏ tiền vào cái hộp để ngay trên đầu xe, gần nơi tài xế ngồi. Trên Tokyo, bước lên xe bus hành khách phải trả tiền liền, còn nơi đây, khi nào xuống xe khách hàng mới phải trả, từng trạm giá tiền khác nhau, tùy từng đoạn đường mình đi.

Thời tiết hôm nay khá đẹp, bầu trời trong xanh thấp thoáng những đám mây trắng bồng bạc bay lơ lửng trên cao. Ông mặt trời nhả những tia nắng vàng

dịu lên con đường rải nhựa mịn màng. Đối diện bên kia đường là một cửa hàng nho nhỏ bán đủ các thứ kể cả cơm hộp, cà phê, thuộc hệ thống bán lẻ Family Mart. Vợ chồng tôi bước theo mẹ đi ngược trở lại khoảng 10 thước tới một ngã tư đường, từ đó quẹo tay phải đi thêm một đoạn ngắn nữa, dừng ngã tư thứ hai. Mẹ tôi đi chậm lại, ngó nghiêng rồi chỉ trỏ, bà giải thích rằng hồi xưa trạm xe bus ở đây, không phải ở chỗ hồi này. Ngày nay, khu thị trấn này dân cư đã đông hơn trước nhiều. Tôi cũng đưa mắt nhìn quanh, nhà cửa san sát, mái ngói đỏ au, đa phần nhà đều xây dựng theo một kiểu, mái ngói cong vồng. Trên những bức tường rào xây bao quanh, tôi thấy họ đặt vài cặp chim bồ câu quay đầu vào nhau, trông ngộ nghĩnh, tôi cũng không hiểu họ làm vậy có ý nghĩa gì, chắc chắn không phải là để... đuổi cọp và tôi mang thắc mắc này ra hỏi mẹ, nhưng bà cũng không biết luôn, bà đoán chắc để cho đẹp. Hồi mới qua Nhật, ngồi trên xe điện nhìn xuống, tôi thấy nhà nào nhà nấy nhỏ bé y như mấy cái chuồng chim bồ câu, vậy mà khi bước vào trong, căn nhà trở nên rộng rãi, thoáng đẹp và đầy đủ tiện nghi.

Đến ngã tư, chúng tôi lại quẹo phải, đi thêm một quãng ngắn nữa, mẹ tôi đưa tay chỉ về phía trước, bà bảo căn nhà nhỏ nhất đằng kia là nhà của bà ngoại. Căn nhà xinh xắn có tường màu trắng đục và mái ngói đen xám nằm lọt thỏm trong một khu phố đều lợp ngói đỏ au, trông nó lẻ loi trơ trọi y như ngoại tôi sống đơn độc tại đây gần cả cuộc đời mình. Từ bên ngoài, chúng tôi thấy bóng dáng ngoại nhỏ bé thấp thoáng đi lại bên trong. Mẹ tôi gõ cửa rầm rầm, gọi bà ầm ĩ nhưng tuyệt nhiên cửa vẫn đóng im ỉm, bà ngoại điếc nên chẳng nghe gì. Tôi cũng đưa tay đập cửa vài lần, cả ba cùng đồng thanh gọi bà ngoại, nhưng cửa vẫn đóng chặt không xê dịch, tôi lảm bảm cười một mình: "bà ngoại điếc lòi tĩ chả nghe gì cả!" Mẹ tôi đi vòng lại phía sau nhà, vừa đi vừa lảm bảm điều gì đó mà tôi nghe không rõ, chỉ một lát mẹ tôi ra mở cửa cho chúng tôi vào.

Bà ngoại cũng bước lại gần cửa, xin lỗi vì già điếc nên không nghe gọi cửa. Bà mặc bộ đồ ẩm màu xanh đậm, cái áo dày cộp quần đông xuân mang vớ cũng dày, trông bà có vẻ nặng nề. Mái tóc muối tiêu của bà cắt ngắn với gương mặt trắng hồng, đặc biệt hai gò má đỏ chót, đỏ hơn cả tôi đánh má hồng. Lại một điều, năm nay bà ngoại 86 tuổi, vậy mà nước da trên gương mặt vẫn láng mịn, ngoại trừ vùng mắt và vùng khoé miệng. Trông bà vẫn mạnh khỏe, bước đi nhẹ nhàng, không có vẻ gì là của người già nua. Tôi thầm nghĩ, bà chắc phải sống thêm cả chục năm nữa.

Tụi tôi lọt hẳn vào bên trong, đóng cửa lại, tôi loay hoay cởi đôi giày boot, chồng tôi nhắc khéo, em chào bà ngoại đi nhớ bảo là "Harimematshite" (câu chào của người Nhật khi lần đầu tiên gặp mặt) nhé. Tôi cãi lại rằng tôi đã gặp bà rồi, nhưng chồng tôi lại lên tiếng bà ngoại không nhớ đâu. Tôi cúi đầu, chấp tay chào bà ngoại, bà cũng đáp lễ lại y như vậy. Lần này không giống như lần đầu tiên cách đây vài năm, bà ngoại ngồi quỳ gối trên tấm gối mỏng trong phòng Tatami, vái lạy tôi như tể sống làm tôi bối rối không biết đường nào lặn, đó là phong tục của người Nhật.

Bước vô trong nhà, tôi có cảm tưởng như lạnh hơn ngoài đường, lạnh run bần bật. Tôi chui ngay sang phòng khách, xà xuống như ôm lấy máy sưởi. Mẹ chồng đứng bên ngoài phòng bếp đưa từng món trong giỏ đựng thức ăn ra cho bà ngoại xem và dặn bà những món gì. Tôi ngồi xoay lưng lại cái máy sưởi, nhìn vào phòng bên trong (phòng ngủ của bà ngoại). Các cửa lùa đã được mở toang, căn phòng khá gọn gàng, và tôi cũng nhìn thấy bàn thờ Phật giống y như bàn thờ bên nhà mẹ chồng tôi, nhưng trông nó cũ kỹ hơn. Phía trên đầu cửa có treo một tấm hình truyền thần vẽ người đàn ông mặc quân phục quân đội. Chồng tôi giải thích đó là hình ông ngoại. Anh kể rằng ông ngoại đã hy sinh trong thời Đế Nhị Thế Chiến, lúc bà ngoại 28 tuổi và mẹ thì chỉ khoảng 3 tuổi. Bà ngoại ở vậy nuôi con thờ chồng cho đến tận ngày nay

tức là đã 58 năm rồi. Bất giác tôi quay sang phòng bên ngắm nhìn bà ngoại, lòng không khỏi xốn sang thương cảm. Bà ngoại thấp tè, tôi đã thuộc dạng xì trum, vậy mà bà chỉ đứng ngang vai tôi, mẹ thì cao hơn bà ngoại một chút, bố chồng cũng vậy, chỉ ngang tôi, hèn gì chồng tôi cũng rứa. Hồi mới quen nhau, tôi hay mang cái dáng dấp lùn tịt của anh ra ghẹo: "Sao người Nhật em thấy ngoài đường cao ráo mà sao anh thì lùn vậy? Có phải anh bị ảnh hưởng bom nguyên tử ở Hiroshima không?" Chồng tôi chỉ cười, ký đầu tôi bảo rằng tôi chỉ được cái nói vớ vẫn là giỏi!

Mẹ chồng tôi sau khi xếp thức ăn tết vào tủ lạnh cho bà ngoại, bà vẫy tôi qua thăm chị bà con đang sống gần đây. Tụi tôi đi theo mẹ băng qua vài con lộ, đường phố vắng teo chẳng thấy bóng người nào. Mặt trời đã đứng bóng, ánh nắng vàng trải dài trên những đồng ruộng tro góc rạ. Miền quê Nhật Bản sao mà yên tĩnh lạ lùng! Thấp thoáng bên vệ đường là những cái vườn nho nhỏ trồng cải thảo, khoai tây, bắp cải, họ làm nhà và phủ ni lông lên trên để chống rét cho rau. Chồng tôi bảo, nếu không làm vậy rau sẽ chết lạnh hết. Chồng tôi đưa tay chỉ về phía trước:

- Căn nhà kia hồi xưa bà ngoại sống ở đó!

Mẹ tôi dừng chân trước cổng ngôi nhà, tụi tôi cũng dừng theo. Mẹ tôi ngắm nghía cái cổng rồi bảo căn nhà này hình như vừa được sơn sửa mới lại, mùi sơn vẫn còn hôi nồng. Tôi ngắm nhìn cái cổng, nó được trạm trổ khá cầu kỳ. Cánh cổng mở toang, nhưng không thấy bóng dáng ai cả. Bên trong garage có mấy cái xe máy cây máy kéo, bên tay trái có thêm một căn nhà khác, chắc đó mới là căn nhà chính để ở. Mẹ tôi đi vào, chào thật to:

- Kon ni chi wa! (chào buổi trưa).

Tụi tôi cũng lật đật chạy theo, mẹ tôi cất thêm tiếng chào mấy lần nữa mới thấy một ông già từ phía ruộng đi lên, cười vồn vã. Chồng tôi giới thiệu ông là dượng, chồng của dì mình. Tôi cúi đầu chào, ông độ ngang tuổi với mẹ,

dáng người dong dong cao, trông khoẻ mạnh. Để mặc cho mẹ tôi nói chuyện với ông, chồng tôi quay ra đùa giỡn với con mèo ngay bên hiên nhà. Con mèo vện lông xám có gương mặt thật dễ thương, mập ú ừ. Chồng tôi mê mèo còn hơn mê vợ, suốt ngày ước có một con mèo, nhưng vì sợ bệnh dị ứng mũi của tôi nên đành phải chịu không dám rước về nuôi.

Bỏ mặc anh bên ngoài tỉ tê với mèo, tôi theo mẹ vào trong nhà, mẹ và dượng đứng nói chuyện ngay trước ngưỡng cửa nhà trên, tôi cũng đứng kế bên vểnh tai nghe lóm. Cả hai cứ xì xồ lúi la lúi lô như chim hót, nhưng dù có nghe rõ cũng chẳng hiểu họ nói gì với nhau vì kẻ phiên dịch thì mắc lo "nhiều chuyện" với con mèo bên hiên nhà. Mẹ đưa biểu dượng túi quà mà này giờ tôi vẫn xách trên tay, mẹ chỉ sàp nhà và kêu tôi ngồi tạm, mẹ cũng ngồi xuống luôn đó mà không vô hẳn nhà. Đến lúc này dì mới bước ra, dì trông trẻ hơn mẹ tôi đôi tuổi, cao ráo và nhỏ nhắn. Tôi đoán chắc hồi trẻ dì cũng thuộc diện xinh gái ra trò. Giống như mẹ chồng tôi, dì cũng mất cha từ nhỏ, cả hai dì dượng trông đều chất phác, hiền lành chất phác như những người nông dân Nhật Bản.

Chồng tôi vẫn đứng ngoài vuốt ve con mèo, dượng tôi để mẹ và dì nói chuyện với nhau, ông chạy ra bên ngoài cùng chồng tôi bàn tán về con mèo. Tôi cũng bước vội ra theo vì bên ngoài có nắng ấm hơn trong nhà. Nhìn thấy dượng, con mèo vội tuột khỏi tay anh lao đến quấn lấy dượng rồi ngược cặp mắt ướt nhìn dượng kêu meo meo ra điều nhõng nhẽo. Dượng tôi kể rằng cách đây mấy tháng, con mèo bị tai nạn gãy cả cổ đưa đi cấp cứu trên bệnh viện, nó phải trải qua mấy đợt giải phẫu mới cứu sống được. Con mèo nay trông có vẻ mạnh khoẻ, chẳng có dáng vẻ gì bệnh tật gì, cổ đeo cái chuông tí xíu, mỗi bước đi nghe tiếng kêu leng keng. Cả nhà ai cũng cưng nó hơn vàng ngọc, lúc sau này mẹ tôi bảo con mèo thương ông dượng nhất, ông đi đâu nó cũng theo, ông lái xe thì nó nhảy lên vai ông theo ông đi tới mọi chỗ,

khi bị tai nạn nằm trên bệnh viện, ông dưỡng cũng phải ở lại đó với nó. Tôi đứng đưng không quan tâm mấy vì dù sao nó cũng chỉ là một con mèo. Có tiền thì mới vậy chứ nghèo như dân Việt Nam quê tôi, dám con mèo này đã bị bắt trộm làm món ăn đặc sản! Cách đây vài ngày, chồng tôi đọc trong tờ quảng cáo về nghĩa trang cho thú vật, mỗi mộ phần nghe đâu phải mua chừng hai triệu yên (gần 20,000\$), anh ta tính đòi mua một mộ phần cho con mèo Harry Kun yêu quý của anh đã chết cả chục năm nay. Tôi gạt đi không chịu, anh cứ làm như 2 triệu yên là mớ giấy lộn.

Mấy người đứng ngoài hiên nhà bàn tán, nựng nịu con mèo dễ thương. Dì tôi vào trong nhà lục lợi một chút rồi trở ra trên tay xách một bịch bánh mochi, một loại bánh dày đã được xấy khô, mang tặng mẹ. Dì đưa cho tôi một bao lì xì nhỏ, mừng tuổi tôi. Tôi ngập ngừng hết nhìn mẹ lại nhìn dì chưa biết xử trí ra sao thì mẹ tôi đã lên tiếng cảm ơn giùm. Tôi lễ phép đưa hai tay đón nhận bao lì xì vì ngoài bà ngoại và mẹ, tôi chưa nhận tiền lì xì của ai bao giờ. Dường như chán cảnh đông người, con mèo linh đi mất. Mẹ tôi kêu vợ chồng theo ra thăm viếng khu mộ phần của giòng họ ngoại. Tất cả đi tắt qua một cánh đồng khá rộng một bên trồng lúa một bên trồng khoai tây. Chồng tôi thì thăm đây là khu ruộng của di dưỡng. Dưỡng tôi trước khi về hưu làm công nhân cho hãng chế tạo xe Matsuda, những ngày cuối tuần thì về nhà làm ruộng. Người dân ở đây đa phần là vậy, trong tuần đi làm hãng xưởng, cuối tuần làm nông kiếm thêm thu nhập, bởi vậy đa phần người nông dân Nhật có cuộc sống khá giả và giàu có hơn dân thành phố. Người nông dân Nhật sướng quá, họ làm ruộng hoàn toàn bằng máy, cày xới cũng bằng máy, gieo trồng cũng bằng máy, tưới tiêu hay làm cỏ gì cũng đều bằng máy cả. Thấy cuộc sống của họ, tôi cảm thương người nông dân nước mình, đến bao giờ nông dân Việt Nam mới có được cuộc sống như người nông dân Nhật bây giờ, chắc cả trăm năm nữa cũng chưa được. Nhìn những cánh

đồng dài bất tận, không khí trong lành, thị trấn yên tĩnh, tôi thủ thủ vào tai chồng:

- Mai một nghỉ hưu, vợ chồng mình về đây sống hén.

Anh cười cười và bảo không bao giờ, anh không chịu được cuộc sống của miền thôn dã nên đã bỏ nơi đây lên Tokyo lập nghiệp.

Khu mộ phần của bên ngoại nằm cách nhà chừng 200 thước, trên một mô đất cao ráo, sạch sẽ, khang trang. Tuy rằng gia đình bên ngoại tôi theo đạo Phật như mộ phần được xây theo hình chữ thập giống như những ngôi mộ của người theo đạo Thiên Chúa Giáo, đẹp và cầu kỳ. Mộ của ông tổ to nhất nằm chính giữa, mộ của con cháu nhỏ hơn nằm hai bên, có khi chỉ nhỏ bằng cái thẻ bài. Người Nhật đi tảo mộ vào cuối năm, họ mang theo hoa Cúc, và một loại lá cây đặc biệt chuyên dùng cho để cúng người chết. Thăm viếng mộ phần, dọn dẹp sạch sẽ, cắm hoa, lấy bình nước tưới đều lên các tấm bia để rửa sạch các bụi bặm. Người Nhật hầu như không còn tục lệ thắp nhang cho người chết.

Sau khi thăm viếng khu mộ phần của giòng họ ngoại, tôi chụp hình di dựng làm kỷ niệm và chia tay ngay đó để rẽ qua lối khác về nhà bà ngoại. Trên đường trở về, cả ba tạt qua Family Mart mua cơm hộp ăn trưa,

Về đến nhà, lúc này tôi mới để ý, căn nhà bên ngoài trông nhỏ bé, nhưng bên trong khá rộng có hai phòng ngủ, một phòng khách. Tôi đi vòng quanh nhà ngó nghiêng thăm dò, phòng tắm, phòng toilet đều đẹp và tiện nghi không khác gì trên thành phố. Đằng sau căn nhà là một dảo vườn nhỏ nằm theo hình vòng cung được rào chắn cẩn thận. Đây là nơi bà ngoại trồng khoai tây, cà rốt và các loại rau quả làm thú vui tuổi già, ruộng lúa của bà, đã cho người khác mướn canh tác vì bà già cả không còn làm nổi. Ở Nhật, miền Bắc và miền Tây, người ta chỉ trồng lúa một lần một năm vào mùa Xuân, thu hoạch vào mùa Thu, nhưng ở miền Nam thì trồng làm hai lần. Người Nhật

quan niệm phải để cho đất nghỉ ngơi, nếu lạm dụng quá đất sẽ cần cỗi và không còn cho gạo ngon nữa. Có lẽ nhờ vậy mà gạo của Nhật ngon và mắc nhất thế giới, loại thượng hạng 5 \$ cho 1 kg, gạo thường cũng phải mất 3 \$ /1 ký lô. Tại thị trường Nhật, chưa có gạo nước nào qua mặt được gạo Nhật, tôi đã từng mua thử gạo của Úc, Mỹ về ăn, nhưng rồi cũng phải bỏ vì tuy rẻ hơn được tí chút nhưng ăn cơm không thấy ngon. Thường gạo nhập được dùng vào việc chế biến thực phẩm khác như làm snack, làm bột, làm bánh... Bà ngoại đã bao lần từ chối lời đề nghị về sống chung với con gái trên thành phố Kure, bà bảo rằng bà còn khỏe, tự nấu ăn được, tự lo cho mình được và còn lấy việc trồng rau làm thú tiêu khiển tuổi già. Nếu lên kure, bà chẳng có việc gì làm, tối ngày ngồi xem tivi vì mọi việc đã có con gái tận tình phục vụ, chắc bà sẽ chết sớm mất. Bố mẹ tôi thuyết phục mãi không nổi, năm ngoái đã bỏ tiền sửa sang lại căn nhà này cho bà, coi nói thêm một phòng để thỉnh thoảng về thăm nghỉ lại qua đêm. Chỉ nội việc đó không thôi mà phí tổn lên tới hơn 5 triệu yên, tôi nghe mà đau quặn bụng, với số tiền đó tôi có thể mua được một căn nhà kha khá bên Việt Nam để dưỡng già.

Cả nhà lôi cơm hộp ra ăn trưa, mẹ chồng ngồi theo thế quỳ gối, chồng tôi và bà ngoại cũng vậy. Tôi bắt chước theo, nhưng chỉ khoảng hai phút sau là cảm thấy khó chịu, chân tê cứng, ráng tới 10 phút thì tôi ngồi bệt xuống, đầu hàng. Ở những vùng quê này, người Nhật vẫn còn giữ phong tục tập quán cũ, cách ăn mặc và đi đứng cũng như kiểu ngồi khi xưa.

Chồng tôi bảo rằng ngày xưa người Nhật không có bàn ghế như Tây phương, bất kể đàn ông hay đàn bà ngồi đều quỳ gối trên sàn nhà, quỳ riết người phụ nữ Nhật lùn tịt và có bắp chân to như chân voi. Cũng giống như người Việt Nam cổ xưa có bàn chân giao chỉ, ngón chân cứ thè lè ra, trông gớm chết! Có một điều này có thể nhiều người chưa biết, bàn chân người Á Châu, nhất là người Việt Nam, Lào, Campuchia, Trung Quốc, Thái Lan... có

hình dáng khác hẳn người Tây phương, bàn chân người Tây phương họ đi giày từ nhỏ nên bàn chân múp ở đầu, bàn chân người Á châu vì đi chân đất hay thói quen đi dép lẹp bẹp nên bàn chân toè ra y như hình cái quạt, bởi vậy sản xuất giày cho người Á Châu hoàn toàn khác mẫu với người Tây phương. Bà ngoại cứ đi ra đi vào lăm le muốn mở toang hết mọi cánh cửa trong nhà cho thoáng. Mẹ sợ tôi lạnh nên cản lại. Chồng tôi giải thích, vì bà ngoại mặc nhiều đồ ấm nên bà ngoại không sợ lạnh, bà muốn mở cửa để đón không khí trong lành, mặc dù có máy sưởi lẫn máy lạnh nhưng bà không bao giờ thêm xài. Máy người già họ cho rằng những thứ này đều độc hại đến sức khoẻ. Mẹ còn nói thêm tới đến bà ngoại đội nón để ngủ. Tôi ngắm nhìn bà ngoại, rồi lại ngắm mấy cái máy nóng lạnh mới toe treo trên tường nhà, mỗi phòng một cái, lòng thầm nhủ, uống phí thật, không xài lắp làm chi cho tốn tiền. Có lẽ nhờ hít thở không khí trong lành, lại vận động nhiều cộng thêm chế độ ăn uống điều độ, nên bà ngoại tôi sống khoẻ mạnh như bây giờ. Người Nhật họ ít ăn thức ăn chứa dầu mỡ, chủ yếu là cá và tàu hũ. Tôi nghe chồng tôi nói rằng, xưa kia Nhật Hoàng cấm thần dân của họ không được ăn các loài thịt đỏ, có lẽ vì vậy mà dân Nhật lùn. Ngày nay sau bao năm thay đổi, người Nhật đã cao lên một cách đáng kể. Tôi lại thủ thỉ bên chồng, sau này về hưu, vợ chồng mình dọn về đây sống hén, vừa khỏi phải mua nhà, vừa có cuộc sống nhà hạ. Mình mở nhà hàng hay quán cà phê thêm cho vui. Chồng tôi gạt đi, không, ở đây không buôn bán gì được, đã có người mở rồi, nhưng không ai đến ăn uống nên phải dẹp tiệm.

Ở lại với bà ngoại thêm một lúc, cả ba mẹ con tụi tôi lại lục tục kéo nhau ra trạm xe bus đón cho kịp chuyến xe vào đúng 1 giờ 50 chiều. Trước khi ra về, tôi cố ngoái lại chụp một tấm hình bà ngoại nhỏ bé đứng bên bậc cửa nhìn theo, hy vọng còn gặp lại bà nhiều lần nữa.

Trạm đón xe bus nằm ngay trên chiếc cầu bắc ngang con suối nhỏ trên

đường quốc lộ. Mùa Đông, con suối đã cạn khô chỉ còn tí xíu nước dưới đáy, trơ ra những viên đá sỏi, có vài bụi tre là ngà mọc đâm lên từ hai bên bờ. Tôi treo bạch bánh mochi lên thành cầu cho đỡ nặng, thấy vậy anh tôi nhắc nhở:

- Coi chừng kéo xe tới em quên đó ghen.

Tôi im lặng không trả lời, đưa mắt nhìn xuống lòng suối khô cạn, gió thổi mạnh, lạnh muốn thấu tim gan. Bên dưới đầy rác rưởi, bạch ni lông, xác bao gói đồ ăn vứt tung toé, trông chẳng khác nào cảnh bên Việt Nam mình. Trời lạnh quá! Tôi đứng co rúm cả người lại, cứ mỗi lần dứt hai tay vào túi áo cho ấm là bị anh nắm lấy lôi ra, anh bảo đàn bà con gái không được dứt tay vào túi áo như vậy, người ta nhìn vào đánh giá mình là người không có học.

Nhưng lạnh quá chịu không nổi tôi lại dứt tay vào, anh lại thò tay kéo ra làm tôi bực mình thui cho anh một cái, đẩy anh ra chỗ khác. Mặt trời biến mất, bầu trời sậm lại, gió thổi từng cơn mang cái rét đến như cắt da xé thịt. Nếu đúng theo lịch trình thì xe bus đã tới, nhưng có lẽ vì ngày cuối năm, ai cũng muốn nhanh chân về nhà sớm nên đường quốc lộ xe cộ nối đuôi nhau như nêm củi, vì vậy mà xe bus bị trễ.

Cả ba mẹ con tụi tôi đều ngong ngóng về phía trước coi xe bus đến chưa, nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy nó đâu cả. Tôi thất vọng, dựa hẳn người vào thành cầu lơ đãng nhìn về phía trước mặt, chệch phía bên kia cầu có một căn nhà xây theo kiểu ngò ngò, khác hẳn những căn nhà xung quanh. Chồng tôi thấy tôi chăm chú nhìn vào nó bèn cất tiếng:

- Căn nhà đó hồi xưa là một tiệm cà phê đấy, nhưng chẳng có ma nào đến uống nên tiệm phải đóng cửa.

Tôi nghe vậy bỗng phì cười, nghĩ thầm, thế mà mình lại dự định mai một anh nghỉ hưu, hai vợ chồng về đây sinh sống mở nhà hàng nữa. Chồng tôi vẫn đều đều bên tai:

- Em có biết tại sao mái ngói lại màu đỏ không?

Tôi nhìn sửng anh không trả lời, anh tiếp:

- Anh không biết sao nó lại có màu đỏ nhưng ngói loại này mắc tiền hơn loại màu xám đen, chắc chắn nó tốt hơn ngói đen.

- Nó có màu đỏ vì nó được nung từ một loại đất sét đỏ, bên Việt Nam đây. Thế mà cũng không biết.

Hồi còn "bao cấp" để có một căn nhà ngói ba gian là một việc khó vô cùng. Dù có đủ tiền nhưng mẹ tôi đã phải vác đơn chạy từ đầu trên xuống xóm dưới xin xỏ mãi mà phải chờ mất hơn cả năm mới được xét duyệt cho phép mua ngói về lợp nhà. Ngày nhận ngói trong xí nghiệp, tôi nhờ thêm mấy đứa bạn cùng lớp theo xe vào tận nơi bốc xếp, rồi ngày dựng nhà, tôi cũng chễm trệ ngồi trên mái, giờ tay bắt từng viên ngói từ dưới thả lên cho mấy bác thợ lợp nhà mình. Tuy nhiên, ngói bên Việt Nam mình có màu gạch non, tươi rói, viên nào viên nấy r ám thô, không được mịn màng và đỏ sậm như ngói của Nhật.

Xe bus đã tới, cả ba chúng tôi cùng leo lên xe, một làn hơi ẩm toả ra khiến tôi dễ chịu. Trên đoạn đường về nhà, mắt tôi díp lại, cơn buồn ngủ ập tới khiến tôi gục xuống, thiếp đi.

Tôi giật mình tỉnh giấc thì xe đã vào thành phố, tụi tôi không về nhà ngay mà đi thẳng ra ngoài siêu thị Sogo, tôi muốn mua một ít thịt xay, rau sống để chiều nay trở tài nấu đồ ăn Việt Nam cho cả nhà thưởng thức. Đến Sogo mới chỉ 3 giờ chiều, mẹ con tôi dạo một vòng bên dưới rồi leo tuốt lên lầu tám, nơi có nhiều nhà hàng ăn uống và có hẳn một nhà sách rộng lớn bên trong. Chồng tôi mê sách, đi đâu, làm gì anh cũng phải ghé vào tiệm sách mới chịu. Tôi thì không ưa vì tôi chẳng có việc gì làm trong nhà sách, chữ nghĩa không biết, chỉ đứng lơ rơ coi tranh ảnh trong mấy tạp chí, đứng hoài thì mỏi chân làm tôi bức bối. Nhưng lần này có mẹ chồng nên phải chiều anh ta, lẻo đẻo theo hai người lên nhà sách.

Mẹ tôi dừng lại đứng ngắm lịch năm mới ngay đầu nhà sách, vợ chồng tôi cũng dừng lại theo. Anh đưa tay huých nhẹ tôi, nháy mắt ra hiệu về phía mẹ. Tôi nhìn bà rồi liếc lên mấy cuốn lịch treo trên tường, mỉm cười. Mẹ chồng tôi đang say mê ngắm hình mấy tài tử người Đại Hàn, miệng xít xoa khen ngợi. Mấy năm trở lại đây, mấy bà mấy cô người Nhật phát rồ lên vì làn sóng phim ảnh, ca nhạc bên xứ Hàn (trong đó có cả mẹ chồng tôi) họ là những fan trung thành của điện ảnh Hàn Quốc, đặc biệt họ mê nam tài tử tên Bê hay Bi gì đó (tôi nhớ mặt mà không nhớ tên) đóng vai chính trong trái Tim Mùa Đông. Mỗi khi anh chàng xuất hiện trong phim, quảng khăn hiệu gì, lập tức mấy bà liền mua đúng y chang hiệu đó, có bà còn sưu tầm đủ các loại hình ảnh của chàng trên tạp chí... cắt dán đầy phòng ngủ của mình. Có những cặp đi du lịch xứ Hàn, đến tận nơi thăm viếng phong cảnh trong phim mà cặp tài tử họ yêu thích quay ở đó, rồi bắt chước diễn lại y như cảnh trong phim... đến nỗi đài ti vi NHK của Nhật đã làm một phóng sự về chuyện đó, tôi thấy sao mà lố bịch quá, nhìn ngứa mắt chịu không nổi. Tivi của Nhật khai thác triệt để chuyện này, hơi một tí là họ lại đưa lên truyền hình, đi phỏng vấn tùm lum, thật là rách việc! Một lần tôi vô tình xem tin tức, đúng vào dịp anh chàng XXX qua Nhật giới thiệu bộ phim mới, ti vi đưa tin rầm rộ. Các nàng kiều nữ ra tận phi trường Narita đón thần tượng, rồi anh chàng hăm hở đi ra. Người hâm mộ đưa tay vẫy lia lịa. Tôi đếm cũng được khoảng vài chục nàng, những cái đầu lố nhố, những nụ cười bẽn lèn, e ấp che miệng theo đúng kiểu cách người Nhật. Nhưng khi máy quay cận cảnh, gương mặt các nàng hiện ra mồn một trên màn ảnh. Mèng ơi! Nàng nào nàng nấy xấu bà cô luôn, có nàng thì má hóp đít tóp, răng cửa chìa lìa ra ngoài, có nàng mập như voi, mắt ti hí, nhao nhao giơ tay vẫy gọi thần tượng. Tôi thở dài ngao ngán, nếu tôi là anh chàng tài tử đó, tôi sẽ buồn 5 phút khi không thấy một bóng hồng nào ra đón mình. Coi hết đoạn phim, tôi quay sang hỏi chồng

mình:

- Anh này, bộ Nhật hết người đẹp rồi hay sao mà để mấy bà trông ghê quá ra đón ngôi sao xứ "Củ Sâm" vậy?

Chồng tôi lắc đầu:

- Mấy người đẹp ai ở không đâu mà ra đón. Sao em không ra mà đón?

- Xì... em đâu có khùng dữ vậy. Mà nè, chắc em phải viết một bài về vụ này mới được.

- Em viết đi, mấy bà biết mấy bà tới phá nhà em cho mà coi.

- Em viết bằng tiếng Việt mấy bà có đọc được đâu mà sợ.

Chỉ vài tháng lại đây thôi, mẹ chồng tôi cũng mê phim Hàn Quốc như điều đồ, bà mua cả loạt DVD, CD về xem, những lúc rảnh rỗi, bà vào phòng riêng đóng cửa lại "enjoy" một mình, không như những lần trước, hầu như bà chỉ ngồi trò chuyện với vợ chồng tôi.

Về tới nhà, tôi bắt tay vào chuẩn bị bữa ăn, tôi băm nắm mè, hành tây, khoai tây thật nhỏ để trộn với thịt xay làm nhân chả giò, một món ăn thông dụng của người Việt mình. Hôm may tôi dự định làm ba món, chả giò, trộn gỏi theo kiểu Thái Lan và nấu phở gà. Mọi thứ gia vị tôi đã chuẩn bị sẵn từ ở nhà trên Tokyo, rau húng quế, ngò gai, ớt tươi được mua trước từ chợ Việt Nam khi lên Jamato thăm người bạn. Sau khi trộn nhân chả giò xong xuôi, tôi mở giỏ lấy bánh tráng để cuốn chả giò, nhưng hơi ơ tìm mãi mà không thấy, trong giỏ chỉ có hai bịch bánh phở khô, tôi toát cả mồ hôi hột...chết rồi, chắc quên không bỏ vào hành lý rồi. Tối hôm trước khi về Hiroshima, tôi sợ mình hay quên nên lấy ra trước, bỏ trên bàn ăn để sáng mai sắp vào giỏ mang đi, vậy mà bánh phở, rau thơm thì nhớ mà bánh tráng lại quên. Hốt hoảng, tôi la lên với chồng. Nghe tôi nói, anh vội đưa tay lên đầu hàng:

- Anh không ra chợ mua bánh tráng cho em đâu đây.

Mẹ chồng tôi nghe thấy, cười cười:

- Vậy thì chiều nay ăn cái gì? Mẹ đã không chuẩn bị bữa chiều.

Tôi đứng nghệt mặt, trong bụng rửa thắm sự vụng về thói thân của mình, từ đây ra chợ quá xa mà một mình thì tôi không biết đường đi nước bước. Cuối cùng, tôi đem vo viên thố nhân chả giò, chiên lên, cuốn rau sống chấm nước mắm, ăn cũng ngon như ai.

Sau bữa cơm chiều, bố tôi nằm lãn ra ngủ. Mẹ thì rút vào phòng riêng nghe nhạc. Chồng tôi cắm cúi bên máy điện toán đọc tin tức, còn tôi ngồi xem chương trình ca nhạc cuối năm. Vào ngày cuối năm, đài NHK bao giờ cũng có một chương trình văn nghệ quy tụ những ngôi sao của cả nước, chương trình kéo dài tới 3 tiếng đồng hồ, mãi cho đến đúng 11:45 mới kết thúc, trước khi mười hai tiếng trống gõ sang canh đón mừng năm mới.

Mặc dù là một đại nhạc hội "hoành tráng" quy tụ hàng loạt những ngôi sao ca nhạc hàng đầu của Nhật Bản, với bốn MC nổi tiếng nhất nước hai già, hai trẻ) thế nhưng tôi chẳng thấy có gì là hay ho, tẻ y như chương trình nhạc xuân của tivi Việt Nam hát toàn nhạc ca ngợi Đảng, Bác. Thật sự tôi chỉ thích nghe những ca sĩ lớn tuổi hát nhạc tình cảm, còn lớp trẻ thì xin kiếu, tôi sợ mấy anh chàng với mấy cô nàng ăn mặc như người hành tinh ra sân khấu nhảy cẫng hét hò ồm tỏi, tôi nghe không hiểu mà âm điệu cũng kỳ dị không kém gì trang phục của họ, phải thú thật rằng, tôi vừa xem vừa chửi.

Chồng tôi ngồi cạnh đó thì luôn miệng hỏi tôi tắt đi, ồn ào quá anh chịu không được, anh bảo với tôi nhạc trẻ thật là kỳ dị đó cũng là lý do anh chẳng bao giờ mua nhạc Nhật về nghe mặc dù anh ta là người Nhật chính cống.

Chồng tôi mê sách và là một người am hiểu âm nhạc, thời tuổi trẻ anh đã từng làm DJ cho vài discotheque tại Tokyo. Anh không bao giờ tiếc tiền khi sưu tầm những đĩa nhạc mình yêu thích, có khi bỏ 200 đô la ra mua một bài hát gốc. Chiều nay, anh soạn ra mấy thùng toàn đĩa nhạc cổ anh để lại đây, mẹ tôi bảo đem bỏ thùng rác, nhưng anh cứ đòi giữ lại tất cả. Tôi thấy người

Nhật đa phần có thói quen kỳ lạ, ưa sưu tầm đủ thứ và họ chẳng muốn bỏ bất cứ cái gì của họ, ngay cả quần áo cũ không mặc tới họ cũng chẳng muốn vứt bỏ, có người giữ trong kho đến cả 20, 30 năm, nhà cửa họ bừa bộn không gọn ghẽ ngăn nắp.

Còn 15 phút nữa là bắt đầu một năm mới, tivi cho chiếu trực tiếp cảnh người dân trên toàn quốc hăm hở đón Giao Thừa. Ngày xưa trước năm 1872, người dân Nhật đón năm mới theo âm lịch, nhưng từ năm 1873 trở lại đây, Nhật Hoàng đã thay đổi lại toàn bộ niên lịch của nước Nhật, bắt buộc thần dân của họ phải theo lịch Tây phương, ăn theo Tết Tây. Cũng như người Việt mình, Tết Nhật có nhiều hương vị, bản sắc giống Tết của người Việt mình. Gắn tết, nhà nào cũng treo Shime-Kazari.

Shime-kazari được kết từ cây lúa, bện lại thành vòng tròn, chính giữa buộc quả quýt, bên trên có hai nhánh lá xoè ra. Theo tục lệ, người Nhật cho rằng nếu nhà nào có treo thứ này thì vị thần linh sẽ đến thăm nhà, mang lại nhiều may mắn cho họ. Khi treo Shime-Kazari trước cửa nhà, âm binh ma quỷ sợ sẽ không dám bén mảng tới. Cũng giống như tục lệ trồng cây Nêu trước cửa vào Tết Nguyên Đán bên Việt Nam mình.

Người Nhật đón năm mới bằng những chùm pháo bông rực rỡ trên bầu trời. Đúng Giao Thừa, tiếng trống vang lên từ chùa chiền, dân họ cũng ủa lên chùa, nhà thờ, đền Shinto xin lộc. Đêm giao thừa, các nơi thờ cúng đèn điện sáng trưng, mở cửa đón người dân đến cúng bái xin lộc đầu năm. Vào ngày này, xe điện ngầm, xe bus đều hoạt động cả đêm, để cho người dân có phương tiện đi lại, thay vì như thường lệ đến 12 giờ khuya là nghỉ chạy.

Người Nhật họ đi theo ngành nghề, nhà nông đi theo nhóm nhà nông, ngư phủ đi theo nhóm ngư phủ, làm thương mại đi theo nhóm thương mại đến cúng vái trời đất thần linh mang lại may mắn cho họ. Trước giờ Giao Thừa, người Nhật phải ăn một món mì nào đó, để cho cả năm không bị đói.

Sáng Mùng Một Tết, người dân Nhật thường thức dậy thật sớm, họ bước ra khỏi nhà và chờ đón vầng dương hé mở, họ tin rằng tia nắng mặt trời đầu tiên của năm mới sẽ đem may mắn cho họ cả năm.

Bữa điểm tâm sáng, đa phần nhà nào cũng có món ăn truyền thống Osechi-Ryori, uống rượu Sake và ăn bánh Mochi. Osechi-Ryori được làm rất cầu kỳ, bao gồm nhiều loại và thường được những đầu bếp danh tiếng của những khách sạn sang trọng trổ tài. Osechi- Ryori có rất nhiều giá, giá trung bình vào khoảng 30,000 yên (gần 300\$) một hộp. Năm nay, kinh tế Nhật tăng trưởng, người dân dư giả tiền bạc, họ không tiếc tiền để chi phí cho Osechi - Ryori. Loại mắc tiền nhất có giá gần 800 đô la một hộp do đầu bếp của Takashimaya, vì thức ăn phải bảo đảm chất lượng nên chỉ có 50 hộp loại mắc nhất được tung ra bán, 15 phút sau đã không còn một mớ. Tôi xem tin tức mà cứ băn khoăn, mắc như vậy thì nó sẽ ngon như thế nào? Mẹ chồng tôi hàng năm đặt mua Osechi-ryori tại một khách sạn sang trọng tại Kure với giá 30.000 yên. Thú thực, tôi ăn cũng chỉ thấy bình thường, còn có phần dở là đắng khác, món nào cũng lạnh ngắt, cá hơi tanh, dưa thì chua lòn, trứng chiên ngọt lịm, tôm cứng queo. Vậy mà ai ăn cũng nức nở khen ngon. Mỗi người dù không biết uống rượu cũng phải nhắm mỗi một chút. Rượu Sake có bỏ thêm bột vàng, uống vào tăng thêm sức khỏe và mang lại may mắn cho cả năm. Cuối cùng ăn thêm một tô xúp mochi. Nước xúp được nấu từ dashi (rong biển, cá khô bào mỏng), nước tương, đường, muối có bỏ củ cải, cà rốt và nấm hương cô. Cũng vì tục lệ này mà hàng năm cứ vào đầu năm mới hàng chục cụ ông cụ bà bị chết nghẹn vì vướng cục Mochi ngay cổ. Năm nay chưa thấy báo chí công bố có bao cụ thiệt mạng vì ăn mochi. Mochi là một loại bánh được làm từ bột gạo nếp như bánh dày của người Việt mình

Buổi trưa, trời hửng nắng, cả nhà chuẩn bị đi đền thờ xin lộc đầu năm.

Thường chỉ có mẹ và vợ chồng tôi đi, bố tôi không quan tâm tới tôn giáo. Từ nhà tới đó khá xa, phải đi bằng taxi mất chừng 20 phút.

Năm nào tôi cũng đi đền thờ này một phần cũng vì ham vui. Ngôi đền nằm trên một quả đồi khá cao. Vì là ngày Tết, mọi người dân xứ này đổ đến đây đi lễ rất đông nên phải sắp hàng dài cả cây số, nhích lên từng chút từng chút một. Hai bên đường và cả trong khuôn viên đền thờ người dân dựng lều buôn bán đồ ăn tại chỗ, bánh trái, mì, nước giải khát... nhiều vô kể. Đặc biệt, ở đây không hề có ăn xin, ăn mày lộng hành như tại chùa ở Việt Nam. Cúng xong mọi người lại ra về trong trật tự.

Vì năm nay là năm Tuất, có nhiều người mang theo cả chó lên đền thờ Thần Đạo, những con chó đủ loại, Tây, Tàu, Nhật lẫn lộn, được ăn diện diêm dúa, áo, váy, nơ cột xanh đỏ trông thật ngộ.

Cách đây hai năm, tức là vào năm tôi 37 tuổi, mẹ chồng tôi bảo tuổi này xui xẻo, nên đưa tôi vào hẩn bên trong đền thờ Thần Đạo để nhờ các bậc tu sĩ cao nhân cúng giải xui cho tôi. Chồng tôi phải điền tên tôi và địa chỉ nơi sinh sống vào một tờ giấy để tu sĩ đọc tên khi dâng lên Thần Đạo. Xong, chỉ mình tôi được vào bên trong phòng này cùng những người khác lạ hoắc. Mẹ và chồng tôi phải đứng chờ bên ngoài.

Căn phòng khá rộng, có một sân khấu ở ngay đầu phòng, các tu sĩ cầm chổi lông trắng như cước đứng phe phẩy ngay bên hai cách gà, tu sĩ nào cũng mặc đồ trắng toát, lòe xòe trông cứ như tiên nữ trong phim Tàu. Tôi ngồi trong đó chờ khá lâu, phải gần nửa tiếng. Sau đó một vị tu sĩ khảm kính bước lên sân khấu, ông trình trọng đọc tên từng người, tôi phải cố gắng lắng nghe ông đọc đến tên mình, để còn lên tiếng là mình có mặt. Đến tên người nào, những người tu sĩ bậc thấp hơn sẽ mang chổi lông trắng phe phẩy trước mặt mình, hình như để họ đuổi tà cho mình. Và cuối cùng mình sẽ được trao cho một bao thư trong đó đựng một tấm thẻ màu trắng, ghi chữ kanji đen và

đóng dấu màu đỏ. Mẹ tôi bảo hãy giữ tấm thẻ này cẩn thận vì tấm thẻ đó đại diện cho Thần Đạo mang lại may mắn cho tôi.

Tôi lấy làm thắc mắc vì gia đình chồng tôi theo đạo Phật, vậy mà hầu như mẹ chồng tôi lại thường thăm viếng cúng kiếng nơi đền thờ Shinto (Thần Đạo). Chồng tôi bảo rằng người Nhật không quan trọng họ theo đạo gì. Năm mới họ thường đến cầu xin may mắn tại đền Shinto, tuy nhiên cũng có người đi chùa và có người đi cả nhà thờ, vậy nhưng khi có người nhà chết, họ lại đến chùa cầu phật, cúng bái cho người chết theo đạo Phật.

Đạo Thiên Chúa ở Nhật, không có điều lệ khắt khe giống như bên Việt Nam mình, chồng tôi bảo chỉ có người Nhật mới vậy, nếu khắt khe quá, sẽ chẳng có ai theo đạo Chúa hết. Vậy là tôi cũng giống người Nhật, đa đạo, lúc đi chùa, lúc đi nhà thờ và lúc thì đi đền thờ, đám Nhật có đạo Hồi hay đạo Do Thái, tôi cũng đi tuốt luốt.

Người Nhật sống rất thực tế, khi đi đám dự đám cưới, đám ma, hay đi thăm người bệnh trong nhà thương, họ đều phải có quà cáp mà chủ yếu là tặng tiền mặt.

Về cưới xin, người được mời dự lễ cưới của họ nhất định phải là người thân trong gia đình hoặc bạn bè thân thiết... vì mỗi đám cưới độ khoảng 50 người, có cao lắm thì cũng chỉ 80 người mà thôi. Vì cả đời chỉ có một lần nên họ thường chọn nơi tổ chức đám cưới của mình ở những khách sạn khá sang trọng, khách sạn họ bao chọn từ A tới Z, từ nghi lễ đến tiệc tùng, trang điểm cô dâu, chụp hình... và cả phần quà cáp lại cho khách mời. Giá cả trung bình cho một đám cưới 50 người khoảng 2 triệu đến 3 triệu yên (20,000 đến 30,000 đô la), tùy mình lựa chọn. Bởi vậy khi mời khách đi dự đám cưới đều phải chọn lọc kỹ càng và gửi thông báo trước vài tháng để khách chuẩn bị thu xếp đi dự. Thường người Nhật họ đi dự tiệc cưới đều tặng tiền mặt, tôi thiếu một người phải bỏ bao thư 30.000 yên (khoảng 300\$), tiền được bỏ

trong một cái bao thật đẹp, riêng cái vỏ bao thơ giá cũng lên đến 10 đô la, loại 1 đô la cũng có nhưng không khách nào xài cái thứ rẻ tiền này, người Nhật họ rất trọng hình thức. Nếu bạn đi dự tiệc cưới của người Nhật, bạn đừng bao giờ lo lắng thức ăn không được ngon miệng như đi dự tiệc cưới bên Việt Nam. Bảo đảm chất lượng tuyệt hảo. Sau bữa tiệc, khách sẽ được tặng một món quà giá trị khoảng 50 đô la, thường là một bộ đĩa ăn bằng sứ hoặc bộ ly tách... loại cao cấp.

Vợ chồng tôi cũng đã đi dự một tiệc cưới của người bạn vào đầu năm 2005, chỉ là dự tiệc phụ, không phải là bữa tiệc chính có nghi lễ hễ hỏi, vì bà con giòng họ của anh này đông quá nên tất cả bạn bè đều được mời dự tiệc vào buổi tối tại một nhà hàng. Tôi nhớ hôm đó là thứ Bảy, chồng tôi phải đi học, anh hẹn đón tôi tại ga và dặn đi dặn lại:

- Em nhớ phải mặc áo lạnh loại dài đầy vì hôm nay trời có thể đổ tuyết.

Trời hôm đó không đổ tuyết mà lại dờ chừng đổ mưa tầm tã cả ngày, lạnh như đóng đá. Tôi trang điểm thật đẹp, thay bộ đồ dự ăn tiệc đã mua từ trước cả tháng, đi ra đi vào ngó trời, chỉ cầu mong nó tạnh mưa, nhưng chờ mãi mà trời vẫn không ngừng trút nước.

Trước 5 giờ chiều, chồng tôi gọi điện thoại về dặn nhớ đến đúng giờ và đứng nguyên một chỗ đứng đi lung tung để anh khó kiếm. Mỗi lần có việc hẹn nhau ngoài ga nào đó là chồng tôi lại quạu nặng xì:

- Phải mua cho em cái cellphone thôi!

Với tôi điện thoại di động chẳng quan trọng vì tôi ít khi đi ra ngoài, mà điện thoại di động thì trong nhà tôi không có tín hiệu (ngoài vùng phủ sóng). Mấy bữa trước tiệc cưới, chồng tôi có vẻ nôn nao, anh bảo mong đến bữa tiệc để xem cô dâu trang điểm ra làm sao (?) Tôi cười và bảo:

- Gớm, cô dâu xấu như ma, làm gì mà nôn thế!

Anh lắc đầu:

- Thế thì em không biết rồi, "sờ tai lít" (chuyên gia trang điểm) Nhật giỏi lắm... rồi em xem.

Lúc đấy, tôi không thể nào hình dung được gương mặt cô dâu sẽ xinh đẹp ra sao dưới bàn tay nghệ thuật của người trang điểm. Cô dâu này thì tôi đã gặp nhiều lần, vào khoảng tuổi tôi hoặc hơn tôi chừng 1, 2 tuổi gì đó, thân hình như con khô cá lẹp, da dễ nhăn nhúm, mặt nhỏ như nắm tay... có đắp vàng vào vẫn xấu, làm cách nào cho đẹp được.

Đúng 6 giờ chiều, tôi có mặt tại ga như đã hẹn trước, chồng tôi và anh bạn Kofuku đang đứng ngay cổng soát vé chờ. Tụi tôi cùng cùng ở đó thêm chừng 10 phút để chờ một người bạn khác là Watanabe đi thăm viếng công ty cũ cách đây không xa. Thấy lâu, Kofuku tình nguyện đi tìm, vợ chồng tôi đứng thêm một lúc, chẳng thấy ai quay lại nên tự động lên trên mặt đất để tới nhà hàng. Trên đường ra, vô tình gặp Watanabe, thế là cùng nhau thoát ra khỏi đường xe điện ngầm.

Lên đến trên, trời vẫn còn mưa, hai anh chàng dừng lại trước tấm bản đồ thật lớn đặt ngay trước cửa xuống ga tàu điện ngầm. Chồng tôi lôi tấm bản đồ nhỏ mà tối hôm qua anh đã in ra sẵn để tìm vị trí nhà hàng. Hai ông đứng đó xì xồ mất đến 5 phút mà chưa xác định ra địa điểm nhà hàng nằm ở đâu, người thì chỉ bên trái, kẻ thì chỉ bên phải, cứ cù cưa mãi cũng chưa biết đi về hướng nào. Tôi đứng bên cạnh lạnh run như cây sậy, chẳng biết gì mà tham gia.. Tôi chỉ mong sao mấy anh chàng tìm được nhà hàng cho sớm để chui vào đó tránh cái lạnh. Cuối cùng chồng tôi quyết định đi về hướng tay trái của nhà ga, phải băng qua một ngã tám ngã chín đường đi chẳng chịt, tay tôi lạnh cóng, cầm cái dù không muốn nổi, gió thổi cứ muốn bạt tôi đi, chân tê cứng cố bước vội theo chồng. Qua bên kia đường, tụi tôi còn đi thêm một đoạn khá xa. Dường như nhận ra lạc hướng, hai ông mãnh lại quyết định quay ngược trở lại, đến chỗ cũ hai bỏ lại lôi tấm bản đồ nhỏ, đứng trước tấm

bản đồ lớn, chỉ trở này nọ. Tôi đã bắt đầu nổi quạu, vậy mà sáng nay anh ta còn dặn tôi nếu lên ga không gặp nhau thì tôi cứ việc đến thẳng nhà hàng, để tìm lắm, chỉ cách ga khoảng một phút đi bộ thôi. Cùng lúc đấy, chồng tôi nhận được điện thoại từ Kofuku, anh này cũng đang lạc hướng, chưa biết nhà hàng ở chỗ nào. Họ đều là người bản xứ mà tìm mãi còn chưa ra, phải để tôi đi một mình chắc có nước đi dzia nhà luôn. Thấy hai ông cứ đứng chỉ trở mãi, tôi đâm ra bực bội cần nhằn:

- Đi về phía bên tay phải thử coi.

- Nhưng không thấy tiệm Lawson đâu cả? Trong bản đồ hướng dẫn nhà hàng nằm về phía tiệm Lawson

- Lỡ cái tiệm đó bị phá sản đóng cửa rồi thì sao? Cứ đứng đó mà đoán mò, tui sắp chết cóng rồi nè!

Nghe lời tôi, hai ông mới chịu đi về hướng tay phải, quả đúng như vậy, nhà hàng chỉ cách đó chừng một phút đi bộ, thế mà tụi tôi loanh quanh mất gần cả tiếng mới tìm ra.

Nhà hàng nằm dưới hầm một toà nhà thật lớn, tuy trời mưa tầm tã và lạnh cóng, nhưng phố phường đèn điện vẫn sáng choang, trắng lẹ. Tụi tôi dò dẫm đi xuống từng bậc thang dẫn vào nhà hàng. Trước mặt, có khá nhiều khách còn đứng chờ tới lượt. Thì ra, trước khi bước vào nhà hàng, khách phải chờ hai cô gái ngồi cạnh cửa dò tên theo danh sách khách mời và... trả tiền ngay tại đó. Tới lượt tôi, cô gái đó ngược nhìn, tươi cười hỏi tên. Chồng tôi đáp lời, cô ta liền nói:

- Ông bà Takahashi hai người là 22 ngàn 500 yên.

Tôi móc bóp lấy tiền đưa cho cô gái đó và nhận lại hai lá bài tây từ tay cô, tôi không hiểu cầm hai lá bài này để làm gì? Chồng tôi giải thích để chút nữa tham gia chơi game.

Lọt được vô trong nhà hàng, tôi thở phào nhẹ nhõm, cởi áo khoác ngoài cho

nhân viên phục vụ cất giữ và đi thẳng vào bên trong. Khi tôi vừa dướm chân bước đi thì bị một người đàn ông tóm lấy, kéo ra gần cửa, ngo ngác chưa biết là vụ gì thì anh ta tươi cười giơ cái máy chụp hình lên, thì ra mỗi người khách đều phải chụp một tấm hình để ghép vào cuốn album làm kỷ niệm cho cô dâu chú rể

Người kéo tôi ra chụp hình trông quen quen, hình như tôi đã gặp ở đâu đó mà hiện thời chưa thể nào nhớ được. Sau khi chụp hình cho tôi xong, anh ta lôi tám ảnh từ trong máy ra, phẩy phẩy vài cái và đưa nó cho tôi, nói đại khái:

- Cô giữ lấy, chút nữa sẽ có người đến thu lại tám hình.

Tôi mỉm cười đón nhận tám hình vẫn đang còn một màu đen mờ mờ rồi đứng né qua một bên để cho anh ta chụp hình chồng tôi. Lúc này tôi mới để ý đến nhà hàng, sao nó tối thui tối mờ, nhìn mặt người không rõ. Ô! đây không phải là nhà hàng mà nó giống như một cái Bar rượu, chính giữa có một cái cột nhà thật to, đặt ghế nhỏ xung quanh. Cái Bar này có hình gì tôi cũng không biết, vuông cũng không ra vuông, hình chữ nhật cũng không ra hình chữ nhật, phía bên tay trái và đằng trước mặt cũng có một số ghế đặt quanh đó. Tất cả đã có người chiếm lĩnh hết, vợ chồng tôi đến sau nên đành phải đứng nhìn. Dường như đoán được những thắc mắc trong đầu của tôi, anh giải thích:

- Đây là bữa tiệc đứng, các món ăn tự chọn, bên kia là bàn để nước, em muốn uống gì cứ tự nhiên ra lấy.

Tôi nhìn đảo đảo xung quanh, mềng ơi! đứng thế này thì chắc chết, này giờ tôi đã đi lòng vòng tìm chỗ này cả tiếng đồng hồ, chân mỏi nhừ, bị đứng thêm nữa chắc xỉu quá... Nhưng rồi cũng phải chấp nhận vì chẳng còn một cái ghế trống nào nữa.

Vài người bạn khác đi lại, bắt tay chồng tôi, cười nói rộn rã, tôi chỉ gật

đầu chào. Phía ngay gần cửa ra vào là một sân khấu nhỏ, bên cạnh có cầu thanh uốn cong lên trên một cái gác nhỏ, tiếng nhạc phát từ cái máy hát đĩa cổ điển, bài nhạc quen thuộc:

...I love you, baby
And if it s quite all right
I need you, baby
To warm a lonely night
I love you, baby
Trust in me when I say
Oh, pretty baby
Don t bring me down, I pray
Oh, pretty baby
Now that I found you, stay
And let me love you, baby
Let me love you...

Tôi lắc đầu, nhún nhảy, miệng lầm nhảm hát theo bản nhạc. Xung quanh, mọi người đứng tùm vào từng nhóm, thì thầm to nhỏ. Chồng tôi kéo tay hướng về một cái bàn trong góc, đưa tôi cây bút và bảo ghi vài lời chúc mừng vào sau tấm hình tôi vừa chụp hồi nãy, tấm hình nay đã hiện rõ gương mặt, nhỏ xíu bằng nửa bàn tay. Tôi hỏi anh?

- Viết cái gì bây giờ?
- Em viết cái gì cũng được, những lời chúc mừng tốt đẹp đến với họ.
- Viết bằng tiếng Việt Nam được không?
- Em viết tiếng Việt Nam thì ai hiểu?

Tôi đặt bút ghi một dọc bằng chữ Nhật, chỉ là tô theo ý của chồng tôi, xong đưa nó cho cô gái đang đứng chờ bên cạnh.

Quay trở lại chỗ cũ, anh chàng chụp hình hồi nãy cũng nhập hội, đến lúc này

tôi mới nhớ ra anh ta chính là bạn đồng nghiệp của chồng tôi tên Ito, tôi có gặp vài lần trong những bữa tiệc gặp mặt bạn bè cuối năm. Ito khá điển trai, cao, to và có gương mặt thật đàn ông. Lúc trước anh ta làm việc chung trong công ty thời trang Duban cùng với chồng tôi, anh ta cũng là một trong những người mẫu sáng giá chuyên chụp hình quảng cáo cho sản phẩm của công ty. Sau này nghỉ ở nhà mở công ty địa ốc riêng. Chồng tôi bảo rằng Ito chẳng cần làm cũng có cuộc sống vương giả, của cải gia đình anh ta ăn mười đời chưa hết. Anh ta thừa hưởng vài toà building ngay phố Ginza, một phố đất đỏ nhất Tokyo, nghe nói vậy tôi cũng mắc thèm. Người thứ hai đứng kế bên tôi tên là Arai, anh này cưới vợ được có hai năm là ly dị, chón biệt bạn bè mãi tới năm ngoái mới liên lạc lại. Anh có gương mặt đẹp trai nhưng lại hơi thấp người, chắc chỉ cao hơn anh chồng lùn của tôi chút đỉnh. Kế nữa là Watanabe, cao, ốm nhom và nốc rượu như nốc nước lã, thêm vài người nữa mà tôi không nhớ tên. Kofuku hồi nãy đi chung với tụi tôi thì chiếm được một cái ghế, ngồi cách nhóm tụi tôi khá xa. Tóm lại, mấy ông bạn chồng tôi đều là dân Tokyo, gia đình khá giả, trông sáng sủa đẹp trai. Chỉ riêng mình chồng tôi từ tỉnh lên phố, một mình tự tạo dựng sự nghiệp, lại là anh chàng xí trai nhất, lùn nhất và nghèo nhất đám. Đôi khi những lúc vui, tôi mang anh ra phân bì:

- Sao bạn anh ai cũng giàu có, đẹp trai, mà anh thì vừa xấu, vừa lùn lại vừa nghèo vậy?

Chồng tôi cười, ký đầu tôi bảo:

- Đàn ông thì đâu cần phải đẹp trai, điều quan trọng là sự nghiệp, với lại miễn sao có cô vợ đẹp đi bên cạnh là hãnh diện rồi. Em thấy không, người đàn ông thành công bao giờ cũng có vợ xinh đẹp, thông minh... Mai này anh sẽ giàu cho mà coi!

Tôi lè lưỡi xí một tiếng thật dài.

Đúng 7 giờ 30 tối, đèn bật sáng, chú rể nắm tay cô dâu từ căn phòng nhỏ trên gác từ từ đi xuống trong tiếng vỗ tay vang lên rầm rộ. Mọi người đều hướng mắt về phía sân khấu. Chồng tôi xít xoa:

- Wow... Cô dâu dễ thương quá!

Tôi cũng nhìn theo không chớp mắt, quả là cô dâu hôm nay xinh thật, lộng lẫy y như nàng công chúa ngủ trong rừng vừa được chàng bạch mã hoàng tử đến đánh thức. Cô dâu xúng xính trong chiếc đầm dạ hội màu hồng lợt, choàng khăn voan mỏng đính kim tuyến sáng lấp lánh, tóc bới cao và cài duy nhất một bông hoa màu trắng khá to. Quần áo, đầu tóc và cả gương mặt đều tương xứng với nhau một cách tuyệt hảo. Tôi thầm thán phục tay nghề trang điểm của người Nhật. Quả chồng tôi nói không sai, cô dâu hôm nay lột xác từ con vịt xấu xí biến thiên con thiên nga xinh đẹp mỹ miều, những cái xếp li trên da mặt biến mất, da dẻ mịn màng. Tôi băn khoăn không biết họ làm cách nào để tẩy lớp da sần xùi ấy đi được. Chú rể mặc bộ đồ vest màu trắng, cổ thắt cà vạt đen, cài hoa trắng bên ngực trái. Bình thường, tôi vẫn hay trề môi chê anh bạn của chồng tôi đẹp trai, giàu có mà chọn cô bồ trông chán ngắt, nhưng hôm nay thì quả là xứng đôi.

Sau phần giới thiệu về cô dâu và chú rể là màn chụp hình, máy camera digital, máy điện thoại di động chớp loé liên tục, tiếng nhạc êm dịu vang lên, bữa tiệc bắt đầu. Mọi người túa nhau ra bàn đựng thức ăn ngay bên quầy bar phía tay phải. Tôi đứng nguyên một chỗ không nhúc nhích, thức ăn được chồng tôi và mấy ông bạn rinh về. Đã 8 giờ tối, hầu như mọi người đều đói meo, chẳng ai thèm khách sáo mời gọi, tất cả đều nhập tiệc. Với tôi, lúc này dù đồ ăn nấu không ngon cũng thành ngon tuyệt vì đói muốn mờ mắt.

Đồ ăn được tiếp lên liên tục, nóng hổi, thơm nức mũi. Tôi chỉ được đói con mắt, mới ăn có tí chút là đã no căng cả bụng. Bên cạnh, chồng tôi vừa ăn vừa nói chuyện với bạn bè. Mr Shibata từ bàn bên cạnh qua bên bàn tôi góp

chuyện, anh này lúc xưa cũng là đồng nghiệp của chồng tôi, tôi đã gặp vài lần khi hẹn nhau đi ăn chung. Shibata cao, đô con, đầu tóc lúc nào cũng vuốt keo dựng đứng nhuộm đỏ hung trông như tây lai. Shibata bảo rằng mỗi lần anh ta vào bar uống rượu, đám Okama (bê dê) mê anh ta như điều đồ, sán lại làm quen. Chồng tôi cười bảo rằng, tạt người như Shibata, Okama thích lắm. Tôi nghe nhưng chẳng cười nổi, lúc này hai chân tôi chỉ muốn khuyu xuống, đầu óc quay cuồng.

Chồng tôi biết tôi thấm mệt, đưa mắt nhìn xung quanh tìm ghế trống cho tôi ngồi nghỉ nhưng hoàn toàn chẳng còn cái nào. Anh khẽ nói bên tai tôi:

- Xin lỗi em, đàn ông Nhật như vậy.

Thật sự lúc đấy tôi chỉ muốn chửi toáng lên, đàn ông Nhật gì đâu chẳng biết ga lăng cho phụ nữ chút nào cả, để tôi đứng gần hai tiếng đồng hồ mà chẳng ai chịu nhường ghế cho tôi ngồi nghỉ một chút, hai bắp chân tôi tê dại, tụ máu cứng ngắc, tôi vịn vai anh bảo:

- Mình đi về đi, ăn tiệc xong rồi.

Chồng tôi ngập ngừng:

- Bữa tiệc đang còn, sao lại bỏ về trước, kỳ lắm.

- Nếu vậy thì ra ngoài tìm chỗ nào cho em ngồi tạm, em chịu hết nổi rồi.

Đàn ông Nhật đầu óc vẫn còn cổ hủ, nếu họ không được ra ngoại quốc công tác, hoặc đi du học mà cứ du dú sống tại Nhật thì hầu như họ chẳng biết ga lăng cho phụ nữ là gì. Họ vẫn thích cuộc sống kiểu chồng chúa vợ tôi, vợ khép nép sợ chồng như sợ cọp. Vừa lúc đấy có một cái ghế bỏ trống, chẳng biết chủ nhân của nó đi toilet hay là đi lấy đồ ăn, tôi không thêm lịch sự nữa, lao ngay về phía đó và chiếm lấy cái chỗ ngồi duy nhất còn trống. Thật sự lúc đấy không có gì sung sướng bằng được ngồi nghỉ sau gần ba tiếng đồng hồ đứng trên đôi giày boot cao cả tấc. Chồng tôi đứng bên cạnh, thì thào:

- Có thể cuối năm nay, mình lại được đi dự đám cưới của Nakamura nữa.

- Đám cưới giống như vậy hả, thôi anh đi một mình đi, tôi không đi theo đâu.

Anh cất tiếng cười giòn giã. Tôi ngồi nghỉ được một lúc, cảm thấy khoẻ hẳn lên. Trên sân khấu nhỏ, bắt đầu tổ chức trò chơi có thưởng. Đầu tiên bốn người nam mang những lá bài theo quy định bước lên sân khấu, họ thi uống bia. Bốn ly bia to dùng được chầm đầy, ai uống nhanh nhất người đó chiến thắng, phần thưởng là một chiếc đầu máy DVD. Tiếp theo bốn người nữ, cũng thi uống bia. Lần này giải thưởng là một chiếc máy mát sa chân. Kế đến bốn người đàn ông khác thi xếp hình con chim, Kofuku bạn chồng tôi là người chiến thắng, gấp được con chim nhanh nhất, giải thưởng là một ký thịt bò Kobe. Rồi đến bốn người nữ, trong đó có cả tôi tham gia, được đưa cho một tờ giấy vuông vức yêu cầu xếp hình con chim. Má ơi... phải chi hồi đó tôi theo ông Tè học lớp xếp hình trong Thư Viện Việt Nam thì bây giờ đâu phải đứng nghệt mặt ra không biết làm. Cầm tờ giấy hí hoáy gấp đôi rồi lại gấp xéo, có quân sư Kofuku bên cạnh chỉ dẫn nhưng mãi cũng không xếp được ra cái hình gì. Ba cô bạn bên cạnh cô nào cũng giỏi, chỉ một loáng là họ xếp xong. Tôi đầu hàng vô điều kiện.

Cuối cùng, tiệc cưới cũng tan, tôi ra về trong lòng phấn khởi. Một, nhưng vui, có nhiều điều thú vị, đầu tiên là việc đi tìm nhà hàng, kế sau là phải trả tiền trước khi lọt vào bên trong, làm như vậy lại chắc ăn, khỏi sợ tên nào đi ăn khén giống bên Việt Nam. Ở Việt Nam có loại người chuyên đi ăn cưới khén, họ mặc đồ rất lịch sự y như người đi dự đám cưới thật, họ trà trộn vào dòng người đi dự tiệc cưới, tới nhà hàng ăn uống thoải mái, miễn phí, bên đằng gái thì tưởng khách của đảng trai, còn bên đảng trai thì tưởng khách bên đảng gái, thế là huề.

Người Nhật thường tổ chức lễ cưới theo nghi thức Thần Đạo, cô dâu chú rể mặc đồ kimono, nhưng cũng có rất nhiều người tổ chức lễ cưới theo nghi

thức Thiên Chúa Giáo mặc dù họ không theo đạo nào cả. Thường thì đầu năm mới, hay cưới hỏi, họ theo nghi lễ của Thần Đạo. Nhưng khi tang chay thì họ lại về với đạo Phật.

Đám tang cũng vậy, người Nhật đi dự đám tang đều mặc đồ đen và rất kín đáo, đàn bà thường đeo chuỗi ngọc trai, đàn ông mặc đồ vest. Đi dự đám tang họ mang theo tiền phúng điếu, đựng trong một bao thơ đặc biệt. Người Nhật, họ rất trọng hình thức, đám cưới, đám ma, thăm bệnh, tặng quà, tặng tiền lì xì đều có những bao thơ riêng biệt, khác nhau, không phải như bên Việt Nam, đựng trong bao thơ nào cũng được. Sau khi tang lễ tan, ra về họ cũng được nhận một túi quà, thường là khăn mặt, trà xanh hoặc nori (rong biển khô). Nếu bạn đi thăm người bệnh trong nhà thương, bạn có thể tặng tiền mặt cho người bệnh, và bao thơ đựng tiền cũng khác hẳn. Sau khi người bệnh khỏe mạnh trở về nhà, họ sẽ mua một món quà giá trị tương đương để tặng lại cho mình, giống như đi trả nợ. Đó là phong tục của người Nhật. Về tiền lì xì, chỉ có người trong gia đình mới tặng nhau tiền lì xì, ông bà, cha mẹ, cô cậu... tặng lì xì cho con cháu. Người Nhật không có tục lệ tặng lì xì cho bạn bè, hàng xóm. Tiền lì xì cũng tùy người tùy lứa tuổi, lớn như như tôi thường được nhận 30.000 yên hoặc 40.000 yên, cỡ tuổi học sinh trung học khoảng 10.000 yên, học sinh tiểu học khoảng 5.000 yên và những đứa trẻ nhỏ thì 3000 yên

Trở về nhà, mẹ chồng tôi mở hộp thơ ngay đầu cổng, cầm một mớ thiệp xuân mang vào bên trong, mẹ tôi lật đi lật lại xem, tôi cũng ghé mắt nhìn kè, những tấm thiệp xuân đều được in hình mấy chú chó dễ thương. Người Nhật không có tục lệ thăm viếng nhau vào ngày tết, nếu thân quen, họ chỉ gửi thiệp chúc mừng. Sáu năm nay tôi về ăn tết ở quê nhà, nhưng hầu như không gặp bất cứ một ai đến chúc tết như bên Việt Nam mình, kể cả bà con giòng họ.

Buổi tối hôm đó, mẹ tôi không vào phòng riêng đóng cửa nghe nhạc Hàn Quốc như mọi bữa, bà ngồi ngay bàn ăn, nói chuyện với vợ chồng tôi. Tôi kể chuyện cho bà nghe về quê hương tôi, về miền Bắc xa xôi ấy. Lúc này bà mới biết tôi sinh ra ở miền Bắc theo Liên Xô chứ không phải ở Sài Gòn theo Mỹ. Bà bảo miền Bắc nghèo lắm, Hồ Chí Minh không tốt, là người xấu...

Tôi nghe bà nói vậy, liếc mắt qua phía bên chồng mình hỏi:

- Sao mẹ biết ông Hồ không tốt, ông Hồ là người xấu? Anh lại đầu độc bà chứ gì.

- Không...em làm như mẹ khờ lắm ấy, tuy rằng mẹ ở nhà quê nhưng mẹ vẫn nghe tin tức trên radio hay tivi mỗi ngày.

Bố tôi nằm bên cạnh ngủ ngon lành, sau khi nhõng nhẽo, mè nheo đủ thứ với bà vợ mình. Mẹ tôi phải hầu hạ ông mỗi ngày, cơm bưng nước rót, chăm sóc còn hơn em bé. Tôi nhìn ngao ngán dư tay về phía chồng:

- Mai này anh bằng tuổi bố mà nhõng nhẽo như bố là em bỏ luôn đó! Nói trước rồi đó nghe.

Chiều hôm sau, vợ chồng tôi từ giã bố mẹ lên đường trở lại Tokyo, mẹ chồng tôi đưa tiễn ra tận cổng, chiếc xe lăn bánh khá xa mà bà vẫn đứng đó vẫy tay theo, bóng bà mất dạng khi xe quẹo sang hướng khác. Tôi ước gì căn nhà này ở tại Tokyo, vợ chồng tôi sẽ dọn về sống chung với bố mẹ, để được hầu hạ ông bà trong tuổi xế chiều.

Tokyo 7/2/06.

Lê Mỹ Hân

Sưu tầm: Nguyễn Học (Mỏ Hà Nội)
Nguồn: TTVNO

Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 28 tháng 5 năm 2007